

CÔNG TY CỔ PHẦN KẾT CẤU KIM LOẠI VÀ LẮP MÁY DẦU KHÍ

02 Nguyễn Hữu Cảnh, P. Thăng Nhất, TP. Vũng Tàu, Tỉnh BR-VT

Tel: (0254) 3.848.229

Fax: (0254) 3.848.404

Website: www.pvc-ms.vn

Email: sales@pvc-ms.vn



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023



Vũng Tàu 04/2024

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

TÊN GIAO DỊCH:

Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐKDN:

Số 3500834094, cấp lần đầu ngày 26/11/2009 và thay đổi lần 14 ngày 28/6/2022

VỐN ĐIỀU LỆ:

600.000.000.000 đồng

VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU:

600.000.000.000 đồng

ĐỊA CHỈ:

Số 02 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường Thắng Nhất,
TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

TEL:

(0254) 3.848.229

FAX:

(0254) 3.848.404

WEBSITE:

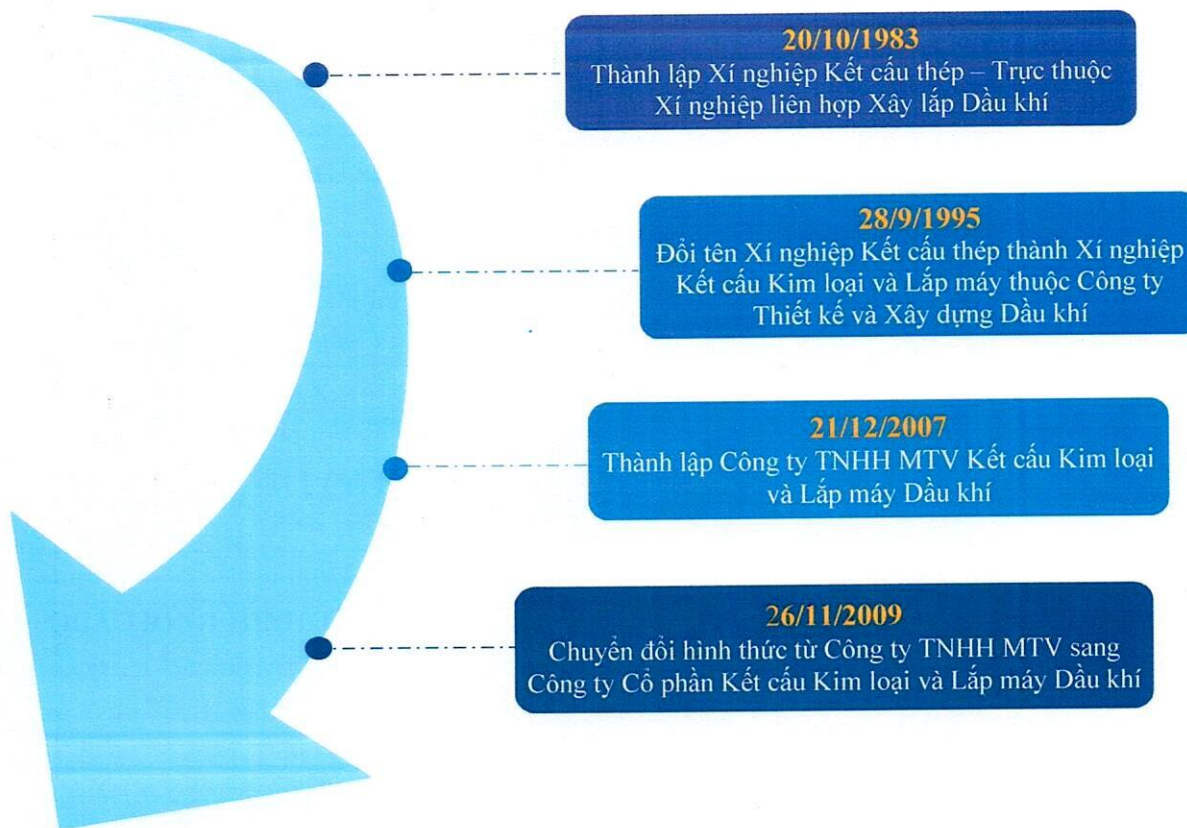
www.pvc-ms.vn

MÃ CỔ PHIẾU:

PXS



❖ QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN:



CÁC MỐC SỰ KIỆN QUAN TRỌNG

01	02/6/2010	20.000.000 cổ phiếu của Công ty chính thức niêm yết giao dịch tại Sở giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HoSE)
02	12/11/2011	Vốn điều lệ của Công ty tăng lên 375 tỷ đồng
03	14/6/2013	Công ty hoàn thành tăng vốn điều lệ từ 375 tỷ đồng lên 406 tỷ đồng
04	06/12/2013	Vốn điều lệ của Công ty tăng lên 500 tỷ đồng. Với việc sở hữu 10% cổ phần, Mepcom Offshore & Marine Pte. Ltd. trở thành cổ đông chiến lược của PVC-MS
05	15/12/2015	Sở giao dịch Chứng khoán Tp. HCM (HoSE) chính thức chấp thuận niêm yết bổ sung 10 triệu cổ phiếu PXS, nâng tổng vốn điều lệ của Công ty lên 600 tỷ đồng
06	1/7/2022	Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) chính thức chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu PXS trên sàn UPCOM

Trở thành nhà thầu EPC/EPCI hàng đầu của Việt Nam và khu vực về cung ứng các dịch vụ kỹ thuật chất lượng cao trong lĩnh vực thiết kế, chế tạo, thi công, lắp đặt thiết bị phục vụ cho ngành công nghiệp xây lắp dầu khí và năng lượng. Khai thác hoạt động dịch vụ cảng biển, trong đó lấy lĩnh vực xây lắp điện gió ngoài khơi làm mục tiêu trọng tâm.



SỨ MỆNH

- Tạo ra những sản phẩm - dự án mang giá trị cốt lõi, nền tảng bền vững và huyết mạch của các công trình dầu khí và năng lượng.
- Góp phần xây dựng nền công nghiệp dầu khí và năng lượng Việt Nam ngày một phát triển.



PHƯƠNG CHÂM HOẠT ĐỘNG

- An toàn - Uy tín - Chất lượng - Tiến độ.
- Hợp tác cùng phát triển.



GIÁ TRỊ CỐT LÕI

- Trở thành đơn vị chủ lực của ngành dầu khí, thực hiện chế tạo các giàn khoan dầu khí cho Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, các khách hàng truyền thống và các nhà thầu khai thác dầu khí nước ngoài đầu tư tại Việt Nam.

- Trở thành một trong những đơn vị chính trong chuỗi cung cấp dịch vụ các dự án điện gió ngoài khơi (gần và xa bờ) trong và ngoài nước.
- Thực hiện các công việc xây lắp cốt lõi của phần cơ khí, điện và điện điều khiển, lắp đặt thiết bị siêu trường, siêu trọng; hệ thống đường ống dẫn sản phẩm dầu khí, kho chứa tàng trữ dầu khí; các công trình chế biến, xử lý dầu và khí – nhà máy lọc hóa dầu; nhà máy điện...
- Phát triển các dịch vụ bến cảng, kho bãi, logistic trên cơ sở tiềm năng sẵn có của Bãi cảng Chế tạo Kết cấu kim loại và Thiết bị Dầu khí cho các đối tác trong và ngoài ngành dầu khí, ưu tiên dịch vụ bốc dỡ vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và các dịch vụ kỹ thuật hậu cần cơ khí biển.
- Đặt mục tiêu tăng cường tính hiệu quả và nâng cao năng lực cạnh tranh lên hàng đầu trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Các ngành nghề/ sản phẩm/ dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần đây:



Thi công, chế tạo, lắp đặt kết cấu giàn khoan (chân đế, khối thượng tầng), bồn bể kho chứa các sản phẩm Dầu khí, bình áp lực, hệ thống đường ống công nghệ và các tuyến ống cho ngành công nghiệp Dầu khí.



Thiết kế, thi công, chế tạo các thiết bị cơ khí Dầu khí, nhà điều khiển trung tâm E-house.



Chế tạo và cung cấp các loại ống thép, ống nối, khớp nối và các loại phụ kiện phục vụ trong lĩnh vực khai thác dầu khí, công nghiệp.



Đóng tàu, đóng giàn khoan trên đất liền và ngoài biển.



Kinh doanh bất động sản, văn phòng, nhà ở.



Xây lắp các công trình Nhà máy Nhiệt điện, Nhà máy Lọc hóa dầu, Nhà máy chế biến Dầu khí.



Cho thuê máy móc, thiết bị.



Kinh doanh dịch vụ cảng biển.

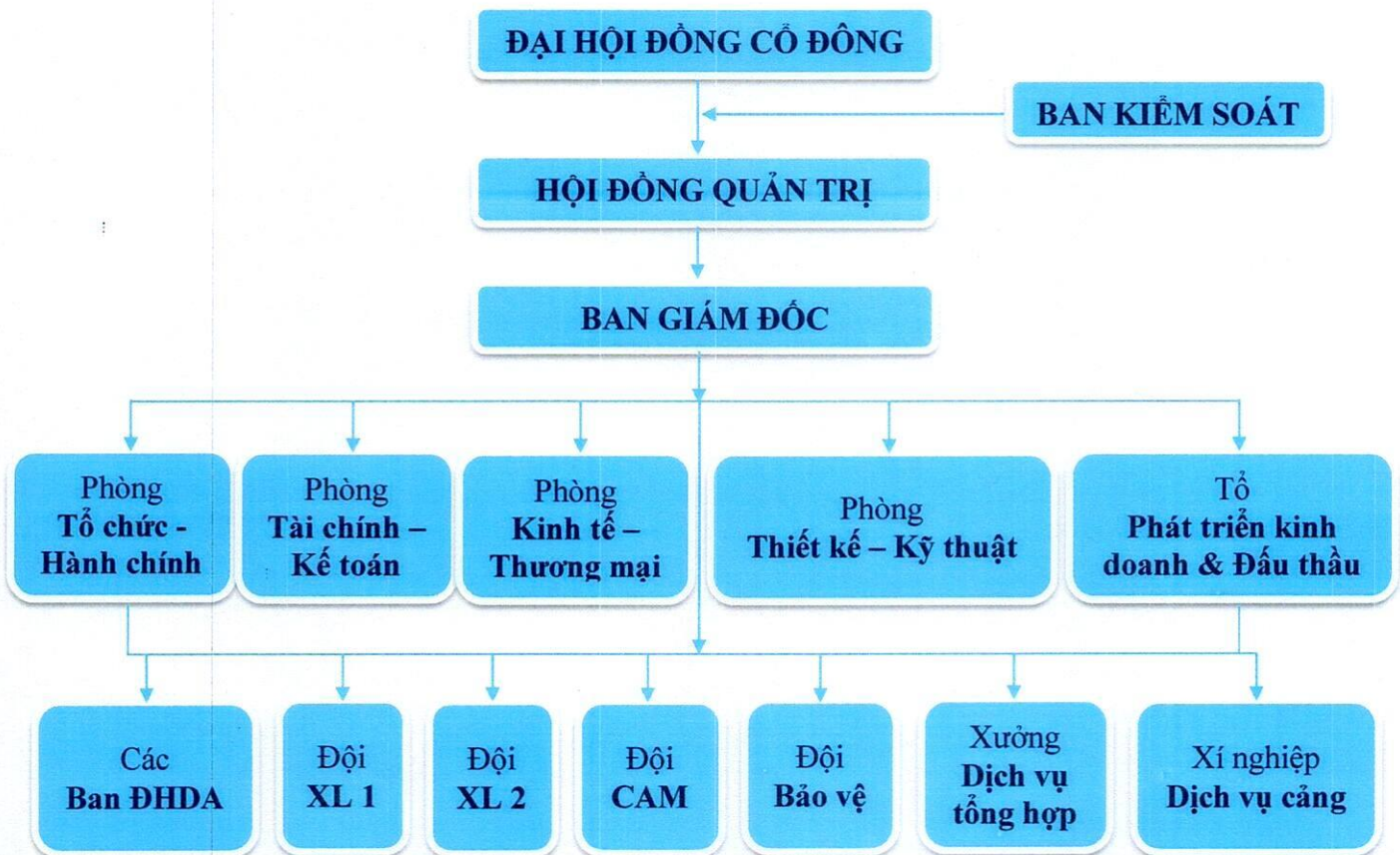
- Các địa bàn kinh doanh chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần đây nhất: tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, tỉnh Thái Bình.

3. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

✚ Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh:

Công ty hoạt động theo mô hình: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc.

✦ **Cơ cấu bộ máy quản lý (hiện tại):**



✦ **Các công ty con, công ty liên kết:** Không có.

4. Định hướng, chiến lược phát triển:

a) Mục tiêu tổng quát:

Về dài hạn, từng bước xây dựng PVC-MS là một trong những đơn vị hàng đầu trong chuỗi cung ứng dịch vụ EPC/EPCI lĩnh vực thiết kế, chế tạo, xây lắp các công trình dầu khí và năng lượng tái tạo (trọng tâm là các dự án điện gió gần bờ và ngoài khơi), là đơn vị chủ lực trực tiếp thực hiện các đề án, dự án của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PetroCons), trở thành thương hiệu có uy tín trong nước, khu vực và quốc tế.

- Giai đoạn 2021-2025: là giai đoạn rất quan trọng trong chiến lược phát triển chung của PVC-MS, nhiệm vụ trọng tâm là phục hồi SXKD, phục hồi năng lực tài chính. Để làm được điều đó, PVC-MS phải thực hiện thành công công tác tái cơ cấu toàn diện Công ty, trọng tâm là hoàn thành tái cơ cấu tài chính nhằm đảm bảo thu xếp đủ nguồn vốn thực hiện kế hoạch SXKD hàng năm, đồng thời nắm bắt được cơ hội để trở thành một trong những nhà thầu quan trọng trong chuỗi cung ứng dịch vụ kỹ thuật ngành dầu khí và xây lắp điện gió ngoài khơi.

+ Hoàn thiện tổ chức và nâng cao năng lực quản trị biến động, duy trì lực lượng lao động cốt lõi, sử dụng tối ưu các nguồn lực hiện có. Thực hiện chuyển đổi số để tăng cường hiệu quả hoạt động SXKD và hoạch định chiến lược xây dựng nhân sự cho tương

lai bao gồm việc đào tạo nguồn nhân lực kế cận, phát triển kỹ năng cho đội ngũ hiện tại, cũng như thu hút và giữ chân nhân tài có khả năng thích ứng và đổi mới.

+ Tập trung điều hành SXKD, quản trị rủi ro, quản lý dự án hiệu quả, duy trì mức tăng trưởng 5%/năm ở tất cả các chỉ tiêu. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm thanh toán với các đối tác cung ứng dịch vụ, khôi phục vốn chủ sở hữu, đồng thời sàng lọc, nâng cấp CSVC, máy móc, trang thiết bị, ... để phục vụ SXKD.

+ Giai đoạn này cũng xác định tham gia vào các dự án với vai trò là nhà thầu liên danh EPC/EPCI hoặc với vai trò nhà thầu phụ xây lắp. Chưa đặt mục tiêu xây dựng hoàn chỉnh công tác thiết kế (phần E) mà xem xét sử dụng dịch vụ bên ngoài khi có nhu cầu. Thông qua kết quả từng dự án, từng bước khôi phục năng lực phần E trọn vẹn để đảm nhiệm vai trò tổng thầu độc lập EPC/EPCI cho các dự án lớn sau năm 2025.

- Giai đoạn 2025-2035:

+ Theo nhận định, đặc biệt là các cam kết của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị COP26 giảm phát thải ròng về 0 vào năm 2050, giảm 30% lượng phát thải khí metan gây hiệu ứng nhà kính vào năm 2030. Nên đây là giai đoạn dự báo bùng nổ thị trường đầu tư xây dựng các dự án điện gió ngoài khơi trong nước và quốc tế. Trên cơ sở kế thừa kết quả thực hiện giai đoạn 2021-2025, PVC-MS đặt mục tiêu:

+ Phát triển bền vững, hiệu quả, xử lý rốt ráo về công tác tài chính, là nòng cốt của PetroCons thực hiện các dự án điện và năng lượng tái tạo của PVN cũng như của các đối tác trong và ngoài nước khác.

+ Đầu tư trang thiết bị, hoàn thiện dây chuyền công nghệ, xây dựng hoàn thiện đội ngũ đảm nhiệm được vai trò nhà thầu EPC cho các WHP trong ngành Dầu khí và phần BOP của các dự án điện gió ngoài khơi.

- Giai đoạn 2035-2045: Đủ sức vươn ra thị trường quốc tế với vai trò nhà thầu EPC/EPCI cho các dự án dầu khí và điện gió quốc tế.

b) Mục tiêu cụ thể đối với từng lĩnh vực hoạt động chính:

📌 Giai đoạn 2021-2025:

PVC-MS đặt mục tiêu kế hoạch đến hết năm 2025 ổn định bộ máy tổ chức, quản lý điều hành, xây dựng đội ngũ cán bộ kỹ thuật, công nhân có trình độ tay nghề cao, dây chuyền công nghệ hiện đại, hệ thống máy móc, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu công việc, lợi nhuận dương tăng trưởng theo từng năm, từng bước khôi phục vốn điều lệ.

+ Lĩnh vực xây lắp dầu khí trên bờ:

- Cùng Tổng công ty PetroCons và các đối tác trong/ ngoài nước thực hiện các dự án kho chứa, bồn bể, vận chuyển, chế biến dầu, khí của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các đơn vị trong ngành đầu tư theo các hình thức: nhà thầu xây lắp, nhà thầu phụ đặc biệt cho các dự án có tổng thầu nước ngoài, Tổng thầu EPC các dự án có quy mô phù hợp.

- Tiếp tục duy trì nguồn lực để thực hiện epC các dự án vừa và nhỏ về kho chứa, bồn bể, vận chuyển dầu khí, xây dựng lực lượng đủ năng lực thực hiện tổng thầu EPC các dự án chuyên ngành dầu khí trên bờ trên cơ sở hợp tác với các đơn vị thành viên trong Tổng công ty, các đối tác trong và ngoài nước.

+ Lĩnh vực xây lắp các nhà máy nhiệt điện:

- Tham gia chào thầu để thi công các hạng mục cơ khí, lắp đặt các Dự án Nhà máy Nhiệt điện.

- Tìm kiếm thêm được công việc tại một số dự án lớn đã có kế hoạch triển khai từ 2024 trở đi như Nhà máy Nhiệt điện Sơn Mỹ 2, Nhà máy nhựa Phú Mỹ VPP2...

+ **Lĩnh vực xây lắp dầu khí ngoài khơi:**

- Là nhà thầu phụ gia công chế tạo trên bờ khối thượng tầng, các kết cấu phụ trợ chân đế; cung cấp dịch vụ cho thuê kho, bãi và cơ sở vật chất cho khách hàng PTSC, PTSC M&C.

- Cùng Tổng công ty PetroCons và các đối tác khác tham gia vào các công trình hạ nguồn thuộc chuỗi dự án Lô B - Ô Môn như đường ống dẫn khí trên bờ, các trạm valve, trạm phân phối khí và Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn 4 theo tiến độ thực hiện của từng dự án.

- Thực hiện liên danh, liên kết với các đơn vị mạnh trong nước tiếp thị đấu thầu chia sẻ công việc chế tạo, lắp ráp các giàn khoan dầu khí hạng nhẹ và trung bình cho ngành dầu khí như các dự án mỏ khí Lô B, Đại hùng nam 4x, Lạc đà vàng, các giàn khai thác BK-23, BK-24 và RC-11 trong kế hoạch năm 2024 – 2025 của VSP ... Đảm nhiệm vai trò nhà thầu phụ cho các đơn vị mạnh như VSP, PTSC. Từng bước khôi phục năng lực thực hiện dự án EPCI đối với công trình biển mà PVC-MS đã từng thực hiện.

- Tham gia thực hiện tất cả các dự án DKI sắp được đầu tư trong thời gian tới, góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo.

+ **Lĩnh vực xây lắp điện gió gần và xa bờ:**

Là nhà thầu phụ gia công chế tạo trên bờ các chân đế trụ gió thuộc các dự án trang trại gió của Chủ đầu tư Orsted ở Đài Loan, Baltic, ...; cung cấp dịch vụ cho thuê kho, bãi và cơ sở vật chất cho khách hàng PTSC M&C.

+ **Lĩnh vực O&M, dịch vụ và logistics:**

- Trên cơ sở tiềm năng sẵn có của Bãi cảng Chế tạo Kết cấu kim loại và Thiết bị Dầu khí, phát triển dịch vụ bến cảng và kho bãi cho các đối tác trong và ngoài ngành dầu khí, dịch vụ bốc dỡ vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và các dịch vụ kỹ thuật hậu cần cơ khí biển. Mục tiêu lĩnh vực này chỉ là khai thác xen kẽ, phát huy tối đa công năng nhưng dành ưu tiên cho công tác triển khai thi công các công trình trên Bãi Cảng. Kết hợp công tác thương mại vật tư với công tác dịch vụ cảng biển, kho bãi để thực hiện chuỗi logistic cung ứng cho khu vực Bà Rịa - Vũng Tàu và các tỉnh lân cận.

- Xây dựng lực lượng, cơ sở kỹ thuật cùng các đối tác đã ký kết triển khai thành công và khẳng định năng lực bằng các hợp đồng cụ thể trong lĩnh vực O&M, trước mắt là phần M của các giàn khai thác, nhà máy Hoá dầu Long Sơn.

+ **Công tác tái cơ cấu doanh nghiệp:** Cơ bản hoàn thành tái cơ cấu doanh nghiệp (tái cơ cấu tài chính và mô hình sản xuất), định hình và ổn định các lĩnh vực SXKD, xây dựng được hệ thống quản lý, quản trị hiện đại làm tiền đề cho giai đoạn phát triển tiếp theo của Công ty.

+ **Giai đoạn 2025-2030:**

+ **Lĩnh vực xây lắp dầu khí trên bờ:** Từ năm 2026 đủ năng lực thực hiện tổng thầu EPC/PC các dự án chuyên ngành dầu khí trên bờ từ các dự án nhỏ và trung bình, để sau năm 2030 thực hiện tổng thầu EPC/EPCI các dự án lớn. Tăng dần tỷ trọng thực hiện của PVC-MS theo thời gian, tập trung vào các lĩnh vực cốt lõi, hàm lượng chất xám cao và có giá trị gia tăng lớn. Xây dựng các đối tác, nhà thầu phụ vệ tinh để thực hiện các công việc.

+ **Lĩnh vực xây lắp dầu khí ngoài khơi:** Trở thành đơn vị chủ lực thực hiện EPC/EPCI các dự án ngoài khơi ngành dầu khí và điện gió tại Việt Nam; Từng bước mở rộng sản xuất, phát triển thương hiệu PVC-MS tại thị trường khu vực và quốc tế.

+ **Lĩnh vực xây lắp điện gió gần và xa bờ:** Phấn đấu đảm nhiệm được vai trò nhà thầu EPC cho phần BOP của các dự án điện gió ngoài khơi của các Chủ đầu tư trong và ngoài nước như Orsted.

+ **Lĩnh vực dịch vụ và logistic:** Hoàn chỉnh đầu tư, nâng cấp công suất Bãi cảng đủ năng lực cung ứng dịch vụ hậu cần cho các dự án dầu khí và điện gió trong và ngoài nước.

↕ **Giai đoạn 2030- 2035:**

- **Lĩnh vực xây lắp dầu khí:** Đủ năng lực thực hiện các dự án EPC (trên bờ và ngoài khơi), trong đó PVC-MS thực hiện các công việc cốt lõi, hàm lượng kỹ thuật lớn, giá trị gia tăng cao và có đủ các đối tác vệ tinh để thực hiện các công việc đơn giản hơn; Là một trong những đơn vị chủ lực của ngành dầu khí thực hiện công tác thu dọn mỏ trong nước.

+ **Lĩnh vực xây lắp điện gió gần và xa bờ:** Phấn đấu đảm nhiệm được vai trò nhà thầu EPC/EPCI cho các dự án điện gió trong và ngoài nước.

+ **Lĩnh vực dịch vụ và logistic:** Hoàn chỉnh đầu tư Bãi cảng đủ năng lực cung ứng dịch vụ hậu cần cho các dự án dầu khí và điện gió trong và ngoài nước.

c) Định hướng triển khai đối với từng lĩnh vực hoạt động chính:

PVC-MS đặt mục tiêu kế hoạch đến hết năm 2025 ổn định bộ máy tổ chức, quản lý điều hành, xây dựng đội ngũ cán bộ kỹ thuật, công nhân có trình độ tay nghề cao, dây chuyền công nghệ hiện đại, hệ thống máy móc, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu công việc, lợi nhuận dương tăng trưởng theo từng năm, từng bước khôi phục vốn điều lệ.

+ **Lĩnh vực xây lắp dầu khí trên bờ:**

- Cùng Tổng công ty PetroCons và các đối tác trong/ ngoài nước thực hiện các dự án kho chứa, bồn bể, vận chuyển, chế biến dầu, khí của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các đơn vị trong ngành đầu tư theo các hình thức: nhà thầu xây lắp, nhà thầu phụ đặc biệt cho các dự án có tổng thầu nước ngoài, Tổng thầu EPC các dự án có quy mô phù hợp.

- Tiếp tục duy trì nguồn lực để thực hiện epC các dự án vừa và nhỏ về kho chứa, bồn bể, vận chuyển dầu khí, xây dựng lực lượng đủ năng lực thực hiện tổng thầu EPC các dự án chuyên ngành dầu khí trên bờ trên cơ sở hợp tác với các đơn vị thành viên trong Tổng công ty, các đối tác trong và ngoài nước.

+ **Lĩnh vực thi công xây lắp dầu khí ngoài khơi:**

- Là nhà thầu phụ gia công chế tạo trên bờ khối thượng tầng, các kết cấu phụ trợ chân đế; cung cấp dịch vụ cho thuê kho, bãi và cơ sở vật chất cho khách hàng PTSC, PTSC M&C.

- Cùng Tổng công ty PetroCons và các đối tác khác tham gia vào các công trình hạ nguồn thuộc chuỗi dự án Lô B - Ô Môn như đường ống dẫn khí trên bờ, các trạm valve, trạm phân phối khí và Nhà máy Nhiệt điện Ô Môn 4 theo tiến độ thực hiện của từng dự án.

- Thực hiện liên danh, liên kết với các đơn vị mạnh trong nước tiếp thị đấu thầu chia sẻ công việc chế tạo, lắp ráp các giàn khoan dầu khí hạng nhẹ và trung bình cho ngành dầu khí như các dự án mỏ khí Lô B, Đại hùng nam 4x, Lạc đà vàng, các giàn khai thác BK-23, BK-24 và RC-11 trong kế hoạch năm 2024 – 2025 của VSP ... Đảm nhiệm vai

trò nhà thầu phụ cho các đơn vị mạnh như VSP, PTSC. Từng bước khôi phục năng lực thực hiện dự án EPCI đối với công trình biển mà PVC-MS đã từng thực hiện.

- Tham gia thực hiện tất cả các dự án DKI sắp được đầu tư trong thời gian tới, góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo.

- **Lĩnh vực xây lắp điện gió gần và xa bờ:** Là nhà thầu phụ gia công chế tạo trên bờ các chân đế trụ gió thuộc các dự án trang trại gió của Chủ đầu tư Orsted ở Đài Loan, Baltic, ...; cung cấp dịch vụ cho thuê kho, bãi và cơ sở vật chất cho khách hàng PTSC M&C..

+ Lĩnh vực dịch vụ và logistics, O&M:

- Trên cơ sở tiềm năng sẵn có của Bãi cảng Chế tạo Kết cấu kim loại và Thiết bị Dầu khí, phát triển dịch vụ bến cảng và kho bãi cho các đối tác trong và ngoài ngành dầu khí, dịch vụ bốc dỡ vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng và các dịch vụ kỹ thuật hậu cần cơ khí biển. Mục tiêu lĩnh vực này chỉ là khai thác xen kẽ, phát huy tối đa công năng nhưng dành ưu tiên cho công tác triển khai thi công các công trình trên Bãi Cảng. Kết hợp công tác thương mại vật tư với công tác dịch vụ cảng biển, kho bãi để thực hiện chuỗi logistic cung ứng cho khu vực Bà Rịa - Vũng Tàu và các tỉnh lân cận.

- Xây dựng lực lượng, cơ sở kỹ thuật cùng các đối tác đã ký kết triển khai thành công và khẳng định năng lực bằng các hợp đồng cụ thể trong lĩnh vực O&M, trước mắt là phần M của các giàn khai thác, nhà máy Hoá dầu Long Sơn.

+ Lĩnh vực các dự án năng lượng:

- Tham gia chào thầu để thi công các hạng mục cơ khí, lắp đặt các Dự án Nhà máy Nhiệt điện.

- Tìm kiếm thêm được công việc tại một số dự án lớn đã có kế hoạch triển khai từ 2024 trở đi như Nhà máy Nhiệt điện Sơn Mỹ 2, Nhà máy nhựa Phú Mỹ VPP2...

5. Các rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động SXKD năm 2023 của Công ty:

Năm 2023, thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng vừa trải qua đại dịch Covid-19 ảnh hưởng rất lớn đến nền kinh tế. Sau đại dịch nền kinh tế thế giới đang dần được phục hồi. Tuy nhiên, thế giới sau đó lại tiếp tục xảy ra các xung đột, chiến tranh kéo dài và ngày càng leo thang. Với các ảnh hưởng lớn của đại dịch cũng như xung đột của thế giới dẫn tới biến động giá nguyên, nhiên vật liệu tăng cao ảnh hưởng tới giá thành sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung. Ngoài ra, chính sách tài khóa chưa linh hoạt, các doanh nghiệp khó tiếp cận nguồn vốn để thực hiện đầu tư cũng như SXKD, dẫn tới việc rất nhiều dự án trong nước gần như không triển khai hoặc chậm triển khai. Đến nay, một số dự án của các Chủ đầu tư trong nước mới được khởi động lại.

Với việc ảnh hưởng chung của đại dịch Covid-19 và xung đột, chiến tranh trên thế giới, trong bối cảnh hiện nay, PVC-MS cũng gặp phải sự cạnh tranh của các đơn vị hoạt động có cùng ngành nghề kinh doanh đến từ các đơn vị trong ngành Dầu khí, cũng như đơn vị xây lắp bên ngoài đặc biệt đến từ các đơn vị tư nhân với nguồn năng lực tài chính, thiết bị và nhân lực lớn mạnh, dẫn tới việc cạnh tranh về giá là rất lớn.

Ngoài các yếu tố ảnh hưởng trên, hiện nay, năng lực của PVC-MS cũng là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến lĩnh vực hoạt động của đơn vị do nguồn việc đối với các công trình dầu khí thực hiện trên Bãi cảng PVC-MS giai đoạn cuối năm 2017 đến giữa năm 2022 gần như không có, ảnh hưởng rất lớn đến giá trị khấu hao cho việc đầu tư cơ sở vật chất cho bãi cảng. Trong khi đó, việc trích chi phí khấu hao cũng như duy trì bộ máy hoạt động của Công ty vẫn phải diễn ra. Hiện nay, Công ty đang dần khôi phục lại

nguồn công việc thực hiện trên Bãi cảng, qua đó dần dần khôi phục lại năng lực tài chính, nhân lực, thiết bị để từng bước thực hiện các dự án EPC về lĩnh vực chuyên ngành dầu khí mà Đơn vị đã từng thực hiện.

Các khó khăn tài chính tồn đọng của giai đoạn trước vẫn còn, lỗ lũy kế lớn phải mất một thời gian dài để xử lý và phục hồi vốn chủ sở hữu.

Việc triển khai thi công dự án NMNĐ Thái Bình 2 kéo dài tiến độ (triển khai từ năm 2014) làm phát sinh tăng nhiều chi phí, một số đơn giá chưa được phê duyệt cũng sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả kinh tế dự án.

Công nợ phải thu/ phải trả với nhà thầu, khách hàng vẫn còn lớn gây khó khăn trong việc cân đối dòng tiền của Công ty và liên quan đến các vấn đề pháp lý.

Sự cạnh tranh, lôi kéo, thu hút nhân lực chất lượng cao giữa các đơn vị trong ngành và khối tư nhân đã gây khó khăn, ảnh hưởng nhất định đến hoạt động SXKD của đơn vị.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2023:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2023, tình hình hoạt động SXKD của PVC-MS được triển khai thực hiện trong điều kiện khó khăn, đối mặt với những thách thức kéo dài, các dự án tiềm năng đưa vào kế hoạch trong năm đã bị dừng/giãn tiến độ, những dự án chuyển tiếp từ năm trước như: Gói thầu A2 Long Sơn, Gallaf-3, Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 không còn nhiều sản lượng, doanh thu nhưng chi phí thực hiện vẫn còn lớn và đặc biệt công nợ phải trả cho các nhà thầu còn nhiều do tồn đọng từ các năm trước; Với dự án chế tạo Topside Đại Hùng Phase 3 được triển khai từ cuối tháng 3 bị chậm tiến độ trong thời gian đầu; Các dự án đã trúng thầu như: Điện gió Orsted, Chế tạo Outfitting, Chế tạo External Platform bắt đầu triển khai từ quý 3&4 mới chỉ là bước đầu hợp tác chưa tạo ra được nhiều giá trị sản lượng, doanh thu và lợi nhuận.

Kết quả SXKD năm 2023 với các chỉ tiêu chính đạt được như sau:

Đvt: Tỷ đồng

Stt	Các chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Tỷ lệ (%)	
					TH/KH 2023	TH 2023/ 2022
1.	Giá trị sản lượng	572,76	1.155,00	408,51	35,4%	71,3%
2.	Doanh thu	557,64	1.015,00	417,74	41,2%	74,9%
3.	Lợi nhuận trước thuế	(64,63)	-	(159,01)	-	-
4.	Lợi nhuận sau thuế	(64,63)	-	(159,01)	-	-
5.	Nộp ngân sách NN	10,83	20,5	14,49	70,7%	133,8%
6.	Chia cổ tức (%)	-	-	-	-	-

Sản lượng, doanh thu và lợi nhuận không hoàn thành kế hoạch đề ra, nguyên nhân chính như sau:

a) Sản lượng, doanh thu:

Trong số các dự án mới đưa vào xây dựng kế hoạch năm 2023, Công ty chỉ trúng thầu và triển khai thực hiện 01 dự án là Topside Đại Hùng phase 3 (khởi công ngày 14/3/2023); Các dự án còn lại như: Kho Than Nhiệt điện Thái Bình 2, NMNĐ Quảng Trạch, DKI, Thi công cho VSP/POS, Gia công lốc tôn cho Sunction buckets, Chế tạo

ông thu hồi nhiệt GDII và Dịch vụ gia công cơ khí trên bãi Cảng, Công ty không trúng thầu hoặc dự án đang bị giãn, dừng tiến độ thi công.

Trước tình hình trên, Công ty đã rất nỗ lực thực hiện tiếp thị, tìm kiếm thị trường, công việc mới và đã đấu thầu thành công các gói thầu/dự án: Cung cấp vật tư cho VSP, KNOC, Điện gió CHW2204 – Orsted cho khách hàng PTSC, Gia công chế tạo Outfitting cho khách hàng FOCUS (Na Uy), Chế tạo External Platform cho khách hàng Alpha ECC, và một số dịch vụ kinh doanh khai thác CSVC.... Tuy nhiên, giá trị thực hiện trong năm không bù đắp được phần sản lượng, doanh thu bị thiếu hụt do các dự án bị dừng, giãn tiến độ.

b) Về lợi nhuận:

Năm 2023 đơn vị lỗ 159,01 tỷ đồng, lỗ này do lợi nhuận từ các dự án trong năm không bù đắp hết được chi phí cố định của Công ty, cụ thể như sau:

- Lợi nhuận từ các dự án mới: 12,11 tỷ đồng;
- Lợi nhuận từ các dự án chuyển tiếp: (111,68) tỷ đồng (bao gồm Dự án Long Sơn – gói thầu A2: (52,44) tỷ đồng, Dự án Gallaf-3: (64,64) tỷ đồng, Dự án NMNĐ Thái Bình 2: (2,27) tỷ đồng và các dự án/công việc khác 7,67 tỷ đồng);
- Chi phí quản lý: (29,96) tỷ đồng;
- Chi phí tài chính: (2,19) tỷ đồng;
- Chi phí sản xuất chung và các chi phí khác: (27,29) tỷ đồng.

2. Tổ chức và nhân sự:

📌 Danh sách Ban điều hành:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu %
1	Phan Khắc Mẫn	Giám đốc	3.616	0,006%
2	Thái Doãn Thuyết	Phó giám đốc	100	0,0001%
3	Nguyễn Anh Tuấn	Phó giám đốc	0	0%
4	Trần Quang Ngọc	Phó giám đốc	0	0%
5	Lê Sanh Thành	Phó giám đốc	0	0%
6	Phạm Quang Bình	Phó phụ trách TC-KT	0	0%
7	Lê Minh Phong	Phó phụ trách TC-KT	0	0%

Ghi chú:

- Ông Phạm Quang Bình thôi giữ chức Phó phụ trách TC-KT từ ngày 27/6/2023;
- Ông Lê Minh Phong được bổ nhiệm Phó phụ trách TC-KT từ ngày 27/6/2023.

📌 Tóm tắt lý lịch trích ngang:

BAN ĐIỀU HÀNH	QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC
<p>PHAN KHẮC MÃN Giám đốc Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí</p>	<ul style="list-style-type: none"> • 7/2007 - 7/2009: Giám sát thi công/ chạy thử Dự án Nhà máy Lọc Dầu Dung Quất - Công ty CP Lilama18; • 8/2009 - 03/2011: Quản lý công trường Kho Xăng dầu ngoại quan Vân Phong, Khánh Hoà - Công ty CP Lilama18; • 4/2011 - 6/2011: Giám sát thi công dự án Chân đế RC17 - Công ty PVC-MS; • 7/2011 - 03/2013: Chỉ huy trưởng công trình Kho lạnh LPG Thị Vải - Xí nghiệp XL1 - Công ty PVC-MS; • 4/2013 - 5/2013: Giám sát thi công Topside dự án Sư tử vàng đồng bắc - Xí nghiệp XL1 - Công ty PVC-MS; • 6/2013 - 10/2013 : Cán bộ kỹ thuật Phòng Kinh tế - Đấu thầu Công ty PVC-MS; • 10/2013: Phó ban ĐHDA Phía Bắc - Công ty PVC-MS; • 4/2015: Trưởng ban ĐHDA Phía Bắc - Công ty PVC-MS; • 02/2017: Giám đốc Xí nghiệp XL3, Trưởng ban ĐHDA Phía Bắc - Công ty PVC-MS; • 01/2018: Đội trưởng Đội XL3 kiêm Trưởng ban ĐHDA Phía Bắc - Công ty PVC-MS; • 8/2020 – 6/2022: Phó giám đốc Công ty PVC-MS. • 22/6/2022 – nay: Giám đốc Công ty PVC-MS.
<p>THÁI DOÃN THUYẾT Phó giám đốc Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí xây dựng</p>	<ul style="list-style-type: none"> • 8/1985 - 6/1993: CBKT; Đội trưởng; Khu trưởng Công trường XD Thủy điện Sông Đà - Công ty XD dựng công trình ngầm - Tổng công ty XD Sông Đà; • 7/1993 - 8/1995: Đội trưởng Đội Xây lắp số 10 - XNLH Xây lắp Dầu khí - Vũng Tàu; • 9/1995 - 12/2007: Đội phó/ Đội trưởng Đội 2, Phó giám đốc/ Giám đốc XN sửa chữa các công trình Dầu khí - Công ty Thiết kế và Xây dựng Dầu khí; • 01/2008 - 7/2009: TV HĐQT; Phó TGĐ; TGĐ Công ty TNHH MTV Đường ống Bồn Bể Dầu khí; • 08/2009 - 9/2010: Chủ tịch HĐTV/ HĐQT Công ty TNHH MTV/ Công ty CP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí; • 9/2010 - 8/2011: TV HĐQT, PGĐ Công ty PVC-MS; • 9/2011 - 01/2016: Phó Chủ tịch HĐQT Công ty PVC-MS; • 01/2016 - 4/2017: PGĐ Công ty PVC-MS; • 4/2017 - 8/2018: TV HĐQT, PGĐ Công ty PVC-MS; • 8/2018 - nay: Phó giám đốc Công ty PVC-MS
<p>NGUYỄN ANH TUẤN Phó giám đốc Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Kỹ sư địa chất Dầu khí</p>	<ul style="list-style-type: none"> • 10/1997 - 2007: CBKT, Đội phó Đội 1 - XN Kết cấu Kim loại và Lắp máy; • 2008 - 07/2010: Đội trưởng Đội 3 - Công ty PVC-MS; • 2010 – 08/2012: Trưởng phòng VT-TB Công ty PVC-MS; • 08/2012 - 08/2014: Giám đốc XNXL2 - Công ty PVC-MS; • 08/2014 - 02/2015: Trưởng phòng TM Công ty PVC-MS; • 02/2015 - 04/2015: Phó giám đốc Công ty PVC-PT; • 04/2015 - 06/2018: TV HĐQT, PGĐ Công ty PVC-PT; • 06/2018 - nay: Phó giám đốc Công ty PVC-MS.
<p>TRẦN QUANG NGỌC</p>	<ul style="list-style-type: none"> • 5/1991 - 10/1993: Chuyên viên Phòng Thương Mại Dịch vụ,

<p>Phó giám đốc</p> <p>Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD, Kỹ sư mỏ</p>	<p>Công ty Dịch vụ Dầu khí PSC (nay là PTSC);</p> <ul style="list-style-type: none"> • 10/1993 - 01/2007: Chuyên viên, Chuyên viên chính nhóm trưởng dự án Phòng Thương mại và Dịch vụ Xí nghiệp liên doanh Vietsovpetro (VSP); • 01/2007 - 8/2007 : Trưởng phòng Kế hoạch Ban QLDA Điện Nhơn Trạch, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam; • 8/2007 - 01/2008: Phó ban QLDA Điện Nhơn Trạch, Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam; • 01/2008 - 7/2010: Phó TGĐ Công ty TNHH MTV Tư vấn quản lý dự án Điện lực Dầu khí 2; • 8/2010 - 7/2014 TV HĐQT, Giám đốc Công ty CP tư vấn Dự án Điện lực Dầu khí (PCC); • 8/2014 - 3/2015: TV HĐQT, Phó giám đốc Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC) • 03/2015 - 4/2015 : TV HĐQT, Phó giám đốc DOBC; • 4/2015 – 11/2019: Chủ tịch HĐQT Công ty DOBC; • 11/2019 - 6/2020: Chủ tịch HĐQT, kiêm Quyền Giám đốc Công ty DOBC; • 6/2020 – 7/2020: Phó giám đốc Công ty PVC-MS; • 7/2020 - nay: Phó giám đốc Công ty PVC-MS, kiêm Giám đốc Xí nghiệp Dịch vụ Cảng.
<p>LÊ SANH THÀNH Phó giám đốc</p> <p>Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD, Kỹ sư mỏ</p>	<ul style="list-style-type: none"> • 9/1996 - 3/1998: Nhân viên Phòng Kinh tế kỹ thuật – XN Thiết kế và khảo sát; • 4/1998 - 5/2003: Nhân viên Phòng Quản lý dự án – Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí; • 6/2003 - 10/2003: Phó phòng Quản lý dự án – Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí; • 11/2003 - 12/2005: Phụ trách Phòng Quản lý dự án – Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí; • 01/2006 - 11/2006: Trưởng phòng Quản lý dự án – Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí; • 12/2006 - 03/2010: Trưởng phòng Kinh tế kỹ thuật – Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Dầu khí; • 4/2010 - 8/2010: Trưởng Ban dự án đóng mới giàn khoan 90m nước (thi công và lắp đặt hạng mục Block 8, 10, 12, 16, 18 & Spud Can) thuộc Công ty PVC-PT; • 9/2010 - 10/2010: Phó phụ trách Ban ĐHDA Nhà máy sản xuất ống thép Dầu khí (PV-PIPE) thuộc Công ty PVC-PT; • 11/2010 - 9/2011: Trưởng phòng Kế hoạch - Thương mại, Công ty CP sản xuất ống thép DKVN (PV-PIPE); • 10/2011 - 12/2012: Phó giám đốc Nhà máy sản xuất ống thép Dầu khí – Công ty CP sản xuất ống thép DKVN (PV PIPE); • 01/2013 - 3/2013: Phó phòng Phát triển kinh doanh - Công ty CP sản xuất ống thép DKVN (PV-PIPE); • 4/2013 - 7/2013: Trưởng Ban dự án các công trình cơ khí – Công ty Phát triển Đô thị Dầu khí (PVC-Mekong) • 8/2013 - 6/2014: Phó giám đốc Chi nhánh Phía bắc – Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC); • 7/2014 - 8/2017: Phó giám đốc Công ty PVC-Mekong;

	<ul style="list-style-type: none"> • 9/2017 - 9/2019: Tổng chỉ huy thi công – Dự án Lọc dầu Rapid tại Malaysia; • 10/2019 - 13/01/2021: Trưởng ban ĐHDA Hóa dầu Long Sơn - Công ty CP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí; • 14/01/2021 - nay: Phó giám đốc kiêm Trưởng ban ĐHDA Hóa dầu Long Sơn - Công ty CP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí.
<p style="text-align: center;">LÊ MINH PHONG Phó phụ trách TC-KT</p> <p>Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, Tài chính ngân hàng; Kỹ sư thủy lợi</p>	<ul style="list-style-type: none"> • 10/2002 - 6/2005: CV Kinh doanh – Công ty Tài chính Dầu khí CN Vũng Tàu; • 07/2005 - 5/2007: Cán bộ Tín dụng – Công ty Tài chính Dầu khí CN Vũng Tàu; • 06/2007 - 11/2009: Trưởng phòng Tín dụng các Tổ chức kinh tế – Công ty Tài chính Dầu khí CN Vũng Tàu; • 12/2009 - 06/2011: Trưởng phòng Thẩm Định và Quản trị rủi ro – Công ty Tài chính Dầu khí CN Vũng Tàu; • 07/2011 - 9/2013: Giám đốc Trung tâm Giao dịch – Công ty Tài chính Dầu khí CN Vũng Tàu; • 10/2013 – 8/2014: Phó giám đốc Ngân hàng Phương Tây; • 09/2014- 12/2015: Phó ban trụ bị thành lập CN PVCombank Tân Thành. BRVT. Phó giám đốc chi nhánh PVCombank; • 12/2015- 01/2016: Phó phòng Tổ chức hành chính – Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bê chứa Dầu khí; • 01/2016-06/2016: Phó phòng Phụ Trách phòng TCHC – Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bê chứa Dầu khí; • 06/6/2016-03/2020: Trưởng phòng TCHC - Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bê chứa Dầu khí; • 03/2020-11/2020: Giám đốc CBBank Sao mai; • 12/2020-04/2022: Kinh doanh tự do • 05/2022-11/2022: Giám đốc Chi nhánh Cty TNHH MTV tư vấn đầu tư GFDI VT; • 11/2022-06/2023: Phó Phòng Tài chính Kế toán – Cty Cp Kết cấu Kim loại và lắp máy Dầu khí; • 07/2023 đến nay: Phó Phòng Phụ trách Phòng Tài chính Kế toán – Cty Cp Kết cấu Kim loại và lắp máy Dầu khí.
<p style="text-align: center;">PHẠM QUANG BÌNH Phó phụ trách TC-KT</p> <p>Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính - Ngân hàng</p>	<ul style="list-style-type: none"> • 11/2004-6/2006: Kế toán - Cty DIC1 • 7/2006-10/2007: Kế toán Công ty CP tư vấn đầu tư & xây dựng giao thông BRVT • 11/2007-5/2009: CV quan hệ KH, NH TMCP Nam Việt • 6/2009-2/2020: CV Kinh doanh, Tổ trưởng tín dụng kiêm xử lý nợ, Trưởng nhóm quan hệ KH, Phụ trách Phòng KH – Ngân hàng TM TNHH MTV Xây dựng Việt Nam • 24/2/2020: CV P. TC-KT Công ty PVC-MS • 17/7/2020: Phó phòng TCKT Công ty PVC-MS • 18/8/2022-11/2022: Phó phòng TCKT Công ty, kiêm Trưởng phòng TCKT Chi nhánh – XN Dịch vụ Cảng • 11/2022-7/2023: Giao nhiệm vụ Phó phụ trách công tác tài chính, kế toán của Công ty PVC-MS; • 7/2023 đến nay: Phó phòng TCKT Công ty, kiêm Trưởng phòng

✦ Số lượng cán bộ, công nhân viên:

Tính đến cuối năm 2023, tổng số CBCNV Công ty là 628 người, trong đó trình độ Đại học và trên Đại học là 222 người, Cao đẳng + Trung cấp là 33 người, CNKT là 339 người, còn lại 34 người là lực lượng bảo vệ và lao động phổ thông. Lao động sử dụng bình quân là 643 người.

✦ Chính sách đối với người lao động:

- Để đáp ứng yêu cầu công việc, người lao động có thể được đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề, đào tạo ở trong nước hoặc nước ngoài từ kinh phí của Công ty hoặc kinh phí do đối tác tài trợ.
- Sau mỗi đợt làm thêm giờ nhiều ngày liên tục trong tháng, Công ty sẽ bố trí để người lao động được nghỉ bù (nếu chưa được thanh toán lương thêm giờ).
- Khi không bố trí đủ việc làm cho người lao động, Công ty sẽ trả lương ngừng việc theo chế độ Nhà nước quy định hoặc giải quyết cho người lao động nghỉ việc không hưởng lương trong thời hạn nhất định nếu người lao động yêu cầu.
- Việc nâng bậc lương theo chức danh công việc được xem xét, điều chỉnh thường xuyên theo năng suất lao động, hiệu quả làm việc của từng CBCNV, phù hợp với quy chế trả lương, trả thưởng hiện hành của Công ty.
- Công ty có trách nhiệm đảm bảo việc làm, thu nhập và tạo điều kiện thuận lợi để người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Người lao động có trách nhiệm chấp hành nghiêm túc nội quy lao động cũng như các quy chế quản lý nội bộ có liên quan khác của Công ty.
- Người lao động có quyền yêu cầu Công ty đảm bảo điều kiện làm việc an toàn, vệ sinh, cải thiện điều kiện lao động, trang cấp đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân, huấn luyện, thực hiện biện pháp an toàn lao động, vệ sinh lao động.
- Công ty và người lao động có trách nhiệm tham gia, thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về BHXH, BHYT, BHTN và các bảo hiểm bắt buộc khác của pháp luật.
- Trong thời gian người lao động nghỉ việc để chữa trị vì tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, Công ty có trách nhiệm thanh toán lương và chi phí chữa trị cho người lao động theo quy định của Bộ Luật lao động.
- Các quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi được trích từ lợi nhuận hàng năm theo quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

3. Tình hình thực hiện đầu tư:

Năm 2023, do tình hình khó khăn nên PVC-MS không thực hiện công tác đầu tư mà tập trung quản lý, điều phối thiết bị, xe máy, CCDC ... một cách hiệu quả đồng thời thực hiện bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa đầy đủ và định kỳ các tài sản này để tối ưu công năng.

4. Tình hình tài chính:

Các chỉ tiêu tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng (+) giảm (-)
- Tổng giá trị tài sản	1.065.804.287.998	820.679.857.725	77%
- Doanh thu thuần	553.909.816.130	412.423.283.984	74,46%
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(63.379.006.521)	(160.478.459.080)	253,2%
- Lợi nhuận khác	(1.248.915.792)	1.472.270.996	117,88%
- Lợi nhuận trước thuế	(64.627.922.313)	(159.006.188.084)	246,03%
- Lợi nhuận sau thuế	(64.627.922.313)	(159.006.188.084)	246,03%
- Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	-

📌 Các chỉ số tài chính chủ yếu:

Các chỉ số tài chính chủ yếu	Năm 2022	Năm 2023
• Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0,66	0,42
- Hệ số thanh toán nhanh: (TSNH - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,31	0,20
• Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
- Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,74	0,84
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	2,84	5,84
• Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
- Vòng quay Hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bq	2,27	2,55
- Vòng quay Tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bq	0,50	0,43
• Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi		
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(0,12)	(0,38)
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	(0,23)	(1,34)
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	(0,06)	(0,19)
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(0,11)	(0,38)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

📌 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 60.000.000 cổ phần;
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông;
- Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: Không có.

📌 Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PetroCons)	30.584.533	50,97%	Cổ đông chi phối
Mecom Offshore & Marine Pte. Ltd.	6.261.780	10,44%	Cổ đông lớn
Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	2	0,00%	Cổ phiếu quỹ
Cổ đông khác	23.153.685	38,59%	
Tổng cộng	60.000.000	100%	

III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD:

Năm 2023, như đã được dự báo trước, hoạt động SXKD của PVC-MS vẫn gặp nhiều khó khăn. Các dự án chuyên tiếp từ năm trước như A2 Long Sơn, Gallaf-3 và NMNĐ Thái Bình 2 không còn nhiều sản lượng, doanh thu nhưng chi phí thực hiện vẫn còn lớn và đặt biệt công nợ phải trả các nhà thầu còn nhiều do tồn đọng từ các năm trước; Dự án Đại Hùng 3 được triển khai từ cuối tháng 3, đã giải quyết được một số khó khăn nhất định. Mặc dù do một số nguyên nhân khách quan, thời gian đầu dự án bị chậm tiến độ gần 2 tháng nhưng cũng góp phần duy trì hoạt động của Công ty trong giai đoạn tìm kiếm thêm công việc từ tháng 4 tới tháng 9.

Các dự án Công ty trúng thầu như Chế tạo Outfitting, Chế tạo External Platform bắt đầu triển khai từ Quý III & IV mới chỉ là bước đầu hợp tác chưa tạo ra được nhiều giá trị sản lượng, doanh thu và lợi nhuận.

Dự án Điện gió Orsted, Công ty được PTSC trao thầu và bắt đầu triển khai từ giữa tháng 8, tuy nhiên vì lý do liên quan đến bảo lãnh thực hiện hợp đồng và chậm bàn giao vật tư từ PTSC dẫn đến việc hoàn thành các mốc thanh toán bị chậm so với kế hoạch ban đầu.

Phần lớn các dự án nằm trong kế hoạch 2023 được xây dựng từ cuối năm 2022 bị chậm, giãn tiến độ, ... Công ty thường xuyên phải cập nhật, điều chỉnh và lập kế hoạch bổ sung/thay thế nhưng chưa thực sự hiệu quả. Các chỉ tiêu kinh tế trong năm đạt được như sau:

- Giá trị sản lượng: 408,51/1.155,00 tỷ đồng, đạt 35,4% so với kế hoạch năm được ĐHCĐ giao.
 - Doanh thu: 417,74/1.015,00 tỷ đồng, đạt 41,2% so với kế hoạch năm được ĐHCĐ giao.
 - Lợi nhuận trước thuế: (159,01) tỷ đồng.
 - Nộp NSNN: 14,49 tỷ đồng là số phải nộp cho năm 2023 chưa bao gồm bảo hiểm.
- Các chỉ tiêu chính sản lượng, doanh thu, lợi nhuận không hoàn thành. Nguyên nhân chủ yếu như đã đề cập ở mục II.1.

a) Công tác triển khai thi công các dự án:

Về hoạt động thi công xây lắp: Hoạt động thi công xây lắp của Công ty năm 2023 tập trung chủ yếu hoàn thành thi công, bàn giao 02 chân đế JA&KA thuộc dự án Gallaf-3, đồng thời hoàn thiện các công việc còn lại tại dự án NMNĐ Thái Bình 2 và gói A2 dự án HD Long Sơn. Song song với đó, công tác triển khai thi công các dự án mới trúng thầu trong năm 2023 cũng được Công ty tổ chức quản lý tiến độ, an toàn, chất lượng và kiểm soát chi phí thực hiện chặt chẽ ngay từ giai đoạn đầu, cụ thể như sau:

- + Dự án Gallaf-3: Hoàn thành thi công trên bờ, hạ thủy và bàn giao 2 chân đế JA và KA thuộc Dự án phát triển mỏ Gallaf giai đoạn 3 vào ngày 01/4/2023. Công tác hạ thủy chu đảo, chuyên nghiệp của PVC-MS đã được Chủ đầu tư NOC, Tổng thầu PTSC M&C hài lòng và đánh giá cao. Ngày 10/4/2023 chân đế đã rời bến cảng PVC-MS, di chuyển tới Qatar và đã lắp đặt thành công vào ngày 04/05/2023 tại Mỏ AI-Shaheen.
- + Dự án NMNĐ Thái Bình 2: Công ty đã hoàn hành các công việc chính theo các hợp đồng ký với Tổng thầu PetroCons, bàn giao cho Tổng thầu/Chủ đầu tư hoàn tất các công việc đầu nối, chạy thử. Ngày 27/4/2023, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (PVN) đã tổ chức Lễ khánh thành Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 với 2 tổ

máy (số 1 và số 2) có tổng công suất 1.200 MW được đưa vào vận hành thương mại, trở thành nhà máy nhiệt điện có công suất lớn nhất khu vực Đồng bằng Bắc Bộ.

- + Dự án Long Sơn: Công ty thực hiện, hoàn thành các công việc còn lại thuộc phạm vi hợp đồng gói thầu A2. Đồng thời tiếp tục tìm kiếm thêm công việc tại các gói thầu khác.
- + Dự án Topside Đại Hùng là dự án mới được VSP trao thầu và khởi công từ 14/3/2023, thời gian thi công 14 tháng. Phạm vi công việc của PVC-MS là Cung cấp dịch vụ gia công chế tạo trên bờ khối thượng tầng (Topside), lắp đặt thiết bị, đường ống, hệ thống điện & thông tin liên lạc; chạy thử & vận hành thử trên bờ, hạ thủy, chằng buộc trên xà lan.
- + Dự án Điện gió Orsted là dự án mới Công ty trúng thầu từ PTSC, khởi công ngày 16/8/2023, thời gian thi công 15 tháng. Phạm vi công việc của PVC-MS là Cung cấp dịch vụ chế tạo 10 bộ chân đế và tổ hợp 13 bộ chân đế với tổng khối lượng thực hiện theo hợp đồng khoảng 18.425 tấn kết cấu.
- + Ngoài ra, một số công việc thi công trên bãi Cảng được Công ty thực hiện như Chế tạo Outfitting cho khách hàng FOCUS, dịch vụ gia công cơ khí cho Alpha ECC, POS, ...
- Về hoạt động thương mại, dịch vụ:

Công tác Thương mại, cung cấp vật tư năm 2023 có đóng góp đáng kể vào các chỉ tiêu chung của Công ty. Ngoài thực hiện nhiệm vụ theo chức năng là mua sắm phục vụ các dự án của Công ty, còn chú trọng công tác đấu thầu cung cấp vật tư ống, valve và phụ kiện cho VSP, KNOC,

Hoạt động kinh doanh khai thác cho thuê CSVC, quản lý văn phòng thương mại, quản lý chợ Phường 9 và các dịch vụ khác cũng được Công ty đẩy mạnh tiếp thị, nâng cấp chất lượng dịch vụ, thu hút khách hàng để hợp tác, khai thác.

b) Công tác tiếp thị và phát triển kinh doanh:

Tổ phát triển Kinh doanh & Đấu thầu được thành lập, bước đầu có những hiệu quả nhất định, phối hợp chặt chẽ của các bộ phận chuyên môn, đem lại cho Công ty các kết quả cụ thể như sau:

- Đầu năm 2023, Công ty đã hoàn tất các thủ tục để ký hợp đồng thi công Topside Đại Hùng 3 với khách hàng VSP. Giá trị hợp đồng 129,34 tỷ đồng (chưa bao gồm VAT), thời gian thi công 14 tháng từ tháng 3/2023.

- Nhận ý định thư (LOI), nghiên cứu hồ sơ, chào giá, đàm phán, thương thảo và ký hợp đồng với PTSC về việc Chế tạo và tổ hợp 3D kết cấu chân đế trụ gió thuộc dự án trang trại điện gió Chenghua (Đài Loan) của Chủ đầu tư Orsted. Giá trị hợp đồng 291,43 tỷ đồng (chưa bao gồm VAT), thời gian thi công 15 tháng từ tháng 8/2023.

- Kết nối với đối tác Focus (Na Uy) ký kết và thực hiện hợp đồng chế tạo Outfitting xuất khẩu sang Châu Âu. Giá trị hợp đồng hơn 3 tỷ đồng, thực hiện trong thời gian 2 tháng từ tháng 9/2023.

- Mở rộng hợp tác với Alpha ECC trong lĩnh vực gia công cơ khí bằng hợp đồng lắp ráp các External Platform với giá trị hơn 9 tỷ đồng thực hiện từ tháng 11/2023.

- Tích cực tiếp xúc, tìm kiếm và phát triển thị trường cả trong và ngoài ngành để tham gia chào giá/dự thầu các gói thầu trong lĩnh vực Oil & Gas như: chế tạo Topside cho dự án mỏ khí Lô B, cung cấp dịch vụ cho thuê kho, bãi và CSVC cho khách hàng PTSC M&C; Các gói thầu thuộc các dự án điện gió Baltica, Fengmiao của Chủ đầu tư Orsted; Các gói thầu ngoài ngành như gia công chế tạo và lắp đặt kết cấu thép nhà xưởng

thuộc dự án Kho xăng dầu Hậu Giang, sân bay Long Thành, ... tạo tiền đề và cơ hội việc làm cho các năm tiếp theo trong mục tiêu đến năm 2030 của Công ty.

c) Công tác đầu tư xây dựng cơ bản và nâng cao năng lực thiết bị thi công:

Năm 2023, do tình hình khó khăn nên PVC-MS không thực hiện công tác đầu tư mà tập trung quản lý, điều phối thiết bị, xe máy, CCDC ... một cách hiệu quả đồng thời thực hiện bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa đầy đủ và định kỳ các tài sản này để tối ưu công năng.

d) Công tác tổ chức, nhân sự:

Công ty đã thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy, sáp nhập các Phòng chức năng và Đội sản xuất để phù hợp với tình hình thực tiễn, đảm bảo sự vận hành xuyên suốt, hiệu quả trong công việc. Thực hiện cơ cấu lại các Phòng chức năng, Đội Sản xuất phù hợp với tình hình thực tế. Đến hết năm 2023, cơ cấu tổ chức Công ty gồm 04 phòng, 03 Đội sản xuất (gồm: Đội 1; Đội 2; Đội Dịch vụ), 01 Xí nghiệp trực thuộc và thành lập Tổ phát triển Kinh doanh & Đấu thầu.

Công ty dần xây dựng được nhóm nhân sự chuyên trách công tác tiếp thị, chào thầu, có trách nhiệm nghiên cứu, đánh giá thị trường trong và ngoài nước qua đó tham mưu Ban lãnh đạo Công ty nâng cao chất lượng công tác tiếp thị và chào thầu.

Thực hiện điều chuyển chức năng, nhiệm vụ như quản lý tài sản, hạch toán chi phí, bảo dưỡng, sửa chữa,... giữa các bộ phận, đơn vị để phù hợp với tình hình thực tế và đạt hiệu quả trong công tác quản trị.

Bộ máy nhân sự đã được tinh gọn hơn, giải quyết nhiều bất cập, chông chéo trong công tác điều hành, quản trị.

Song song với tái cấu trúc, hệ thống các quy chế, quy định về quản lý nội bộ đã được cập nhật, điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn.

e) Công tác tài chính kế toán:

Về công tác tài chính kế toán được thực hiện tuân thủ các quy định của pháp luật. Các báo cáo tài chính của Công ty được lập và kiểm toán đầy đủ đảm bảo tính minh bạch.

Năm 2023, Công ty luôn chủ động tiếp xúc, mở rộng quan hệ với các tổ chức tín dụng/ ngân hàng để sắp xếp nguồn vốn phục vụ kịp thời cho hoạt động SXKD, triển khai dự án.

Xây dựng kế hoạch tài chính chi tiết theo từng tháng, quý để quản lý và kiểm soát dòng tiền một cách hiệu quả. Tiếp tục đẩy mạnh và tập trung quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ, thanh quyết toán công trình để đảm bảo dòng tiền phục vụ kế hoạch SXKD của Công ty.

Thuế và các khoản phải nộp NSNN: Thực hiện nghĩa vụ thuế theo đúng quy định của Nhà nước. Trong năm, Công ty phải nộp ngân sách Nhà nước 14,49 tỷ đồng (bao gồm các khoản thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng, thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu và các loại thuế khác).

2. Tình hình tài chính:

📌 Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2023 là 820,679 tỷ đồng, giảm 245,125 tỷ đồng so với đầu năm, tương ứng giảm 23%. Trong đó, Tài sản ngắn hạn cuối năm là 290,4 tỷ đồng, giảm 228,411 tỷ đồng, tương ứng giảm 44,02% so với đầu năm, Tài sản dài hạn cuối năm là 530,279 tỷ đồng, giảm 16,713 tỷ đồng, tương ứng giảm

3,05% so với đầu năm.

Tình hình nợ phải trả:

Tổng nợ phải trả vào thời điểm cuối năm của Công ty là 702,083 tỷ đồng, giảm 86,118 tỷ đồng, tương ứng giảm 10,92% so với đầu năm. Trong đó, chủ yếu biến động lớn ở các khoản mục sau: Khoản mục Vay ngắn hạn giảm so với đầu năm từ 34,342 tỷ đồng xuống 7,6 tỷ đồng tương ứng giảm 77,86%. Khoản mục Chi phí phải trả ngắn hạn giảm so với đầu năm từ 84,674 tỷ đồng xuống 61,698 tỷ đồng tương ứng giảm 27,13%. Khoản mục phải trả người bán ngắn hạn giảm so với đầu năm từ 594,59 tỷ đồng xuống 537,65 tỷ đồng tương ứng giảm 9,57%. Khoản mục người mua trả tiền trước ngắn hạn tăng so với đầu năm từ 9,149 tỷ đồng lên đến 31,624 tỷ đồng tương ứng tăng 71,06%.

Chi tiết tình hình tài chính tại BCTC kiểm toán năm 2023.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Việc cải tiến cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý là hoạt động được duy trì thường xuyên, liên tục nhằm xây dựng hệ thống quản lý tốt và nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của đơn vị.
- Các quy chế, quy trình luôn được rà soát, cập nhật để phù hợp với tình hình thực tế đảm bảo tối ưu trong quá trình triển khai công việc, trong hoạt động sản xuất cũng như trong công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty.
- Thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, sắp xếp cơ cấu lại các phòng chức năng, đơn vị để hoạt động hiệu quả hơn; Công tác định biên nhân sự được thực hiện định kỳ nhằm tinh gọn bộ máy gián tiếp, tăng năng suất lao động và tiết giảm chi phí.

4. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Đối với các ý kiến ngoại trừ của công ty kiểm toán, Công ty đã thực hiện giải trình và công bố thông tin đầy đủ trên website của PVC-MS tại chuyên mục “*Quan hệ cổ đông*”.

5. Kế hoạch nhiệm vụ trong năm 2024:

Trong năm 2024, Công ty sẽ tập trung thi công, hoàn thành dự án Đại Hùng 3 và Điện gió Orsted đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế đã được HĐQT phê duyệt. Bên cạnh đó, tiếp tục bám sát Bộ quốc phòng, VSP để ký hợp đồng thực hiện dự án DKI. Công tác tiếp thị, phát triển thị trường, tìm kiếm công việc cũng sẽ được Công ty chú trọng, một số dự án cụ thể như: Block B – O Mon, hợp tác với Alpha ECC chia sẻ công việc từ các dự án như chế tạo External Platform, hợp tác kinh doanh khai thác các dịch vụ bãi cảng như cho thuê kho, bãi, nhà xưởng, dịch vụ cập cầu và hậu cần bến bãi...

Trên cơ sở đó, Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:

				<i>Đvt: Tỷ đồng.</i>
Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Ghi chú	
1	Giá trị sản lượng	542,00		
2	Doanh thu	547,00		
3	Lợi nhuận trước thuế	10,16		
4	Nộp ngân sách nhà nước	11,4		
6	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	Không chia cổ tức		

Để đạt được kế hoạch với các chỉ tiêu chính nêu trên. Công ty phải nỗ lực tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ chính sau:

a) Về công tác thi công dự án:

Tập trung thực hiện dự án Đại Hùng 3, Điện gió Orsted, Chế tạo External Platform... đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ.

Kiểm soát chặt chẽ chi phí thực hiện các dự án, quản trị nguồn lực, phân bổ sử dụng tài sản, tài nguyên hiệu quả nhằm đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế được HĐQT phê duyệt cho mỗi dự án.

Chuẩn bị các điều kiện, nguồn lực tốt nhất để có thể triển khai thi công ngay sau khi các dự án mới của Công ty bắt đầu triển khai như Block B – O Mon, DKI,

b) Về công tác tài chính:

Tiếp tục bám sát Tổng thầu/Chủ đầu tư tại dự án NMNĐ Thái Bình 2 và NMNĐ Sông Hậu 1 trong công tác thanh quyết toán, thu hồi vốn tại hai dự án này cũng như các công trình/dự án khác còn công nợ tồn đọng.

Tiếp tục thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí sản xuất, chi phí quản lý và kiểm soát chi phí chặt chẽ tại các công trình/dự án nhằm đạt và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

Mở rộng quan hệ với các ngân hàng/tổ chức tín dụng, tạo dựng uy tín với các bạn hàng, đối tác hướng tới mục tiêu đảm bảo tài chính, dòng tiền hoạt động của Công ty trong công tác chào giá, đấu thầu cũng như triển khai thực hiện dự án khi trúng thầu.

Thực hiện đầy đủ trách nhiệm thanh toán với các đối tác cung ứng dịch vụ, từng bước khôi phục vốn chủ sở hữu, đồng thời sàng lọc, nâng cấp CSVC, máy móc, trang thiết bị, ... phục vụ SXKD.

Cơ cấu lại các khoản nợ và có kế hoạch, lộ trình trả nợ hợp lý tránh rơi vào các tranh chấp, khiếu kiện ảnh hưởng đến hoạt động SXKD chung.

Tập trung giải quyết các vấn đề liên quan đến ý kiến ngoại trừ của đơn vị kiểm toán còn tồn tại qua các năm.

c) Về công tác tiếp thị tìm kiếm công việc:

Bám sát tình hình triển khai các dự án DKI và Lô B đã nằm trong kế hoạch năm 2024 để đàm phán với Chủ đầu tư/Tổng thầu sớm ký kết hợp đồng/thu trao thầu trong Quý II/2024.

Ưu tiên nguồn nhân lực, vật lực thực hiện tiếp thị các Dự án triển khai tại Bãi cảng PVC-MS để khai thác hiệu quả bãi cảng và cơ sở vật chất.

Đối với các công trình trên bờ tập trung tiếp thị các Dự án trong lĩnh vực Oil&Gas là lĩnh vực cốt lõi của PVC-MS.

Nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường xây lắp để tiến tới tiệm cận với các đối tác là Chủ đầu tư trực tiếp Dự án.

d) Về công tác tổ chức:

Hoàn thiện tổ chức và nâng cao năng lực quản trị biến động. Thường xuyên rà soát, sửa đổi bổ sung và hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy trình quản lý nội bộ để phù hợp với thực tế hoạt động SXKD.

Cập nhật cơ chế, chính sách phù hợp để duy trì lực lượng nòng cốt, sử dụng tối ưu các nguồn lực hiện có và thu hút lao động giỏi; tăng cường, bổ sung nhân sự chất lượng, tinh nhuệ để nâng cao hiệu quả trong công tác tiếp thị đấu thầu.

Hoạch định chiến lược xây dựng nhân sự cho tương lai bao gồm việc đào tạo nguồn nhân lực kế cận, phát triển kỹ năng cho đội ngũ hiện tại, cũng như thu hút và giữ

chân nhân tài có khả năng thích ứng và đổi mới.

Tiếp tục ứng dụng có hiệu quả khoa học công nghệ, nâng cao đổi mới trong tổ chức quản lý, tổ chức sản xuất, liên tục cải tiến để xây dựng hệ thống quản lý tốt nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.

e) Về công tác khác:

Tối ưu hóa diện tích mặt bằng trống nhằm mục đích hợp tác khai thác một cách hiệu quả. Tiếp tục thực hiện bố trí, hoàn thiện cơ sở vật chất Bãi cảng để nâng cao năng lực hoạt động, cũng như đáp ứng yêu cầu cho các dự án offshore và onshore.

Đối với hệ thống nhà xưởng (bao gồm trang thiết bị trong nhà xưởng): Bố trí, phân bổ sử dụng một cách phù hợp với tình hình thực tế nhằm khai thác tối đa hiệu quả tài sản Công ty đã đầu tư.

Đối với xe máy, thiết bị nâng hạ: Nâng cao tính phối hợp trong công tác điều hành với các Đội sản xuất, tận dụng tối đa năng suất của các thiết bị nội bộ phục vụ cho các dự án Công ty ký hợp đồng. Ngoài ra, phục vụ cho các đối tác đã và đang hợp tác trên bãi cảng một cách hiệu quả.

Thực hiện rà soát điều chỉnh, cập nhật bộ đơn giá định mức nội bộ để phù hợp với thị trường và tăng tính cạnh tranh trong công tác chào thầu.

Hệ thống hóa cơ sở dữ liệu về thi công các công trình dự án đã thực hiện để lưu trữ làm tài nguyên tham khảo cho công tác quản lý, điều hành, kiểm soát các dự án sẽ thực hiện.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội:

- Công ty chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về môi trường, thể hiện trách nhiệm cao đối với môi trường và xã hội. Chủ động triển khai công tác bảo vệ môi trường vào thực tiễn hoạt động SXKD của đơn vị, tích hợp xây dựng hệ thống quản lý An toàn - Chất lượng - Môi trường theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, OHSAS 18001:2007, từng bước hoàn thiện, cập nhật liên tục các quy định, quy trình về quản lý an toàn, môi trường, ứng phó với các sự cố đặc thù riêng của ngành dầu khí. Hướng dẫn các nhà thầu, nhà cung cấp dịch vụ thực hiện việc tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường.

- Đơn vị cũng tích cực hưởng ứng, tham gia các chương trình an sinh xã hội tại địa phương, đóng góp các quỹ tương trợ dầu khí, quỹ vì thế hệ trẻ, các phong trào đền ơn, đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, xóa đói giảm nghèo, ủng hộ đồng bào thiên tai lũ lụt... và các loại quỹ khác do Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN), Tổng công ty PVC tổ chức và phát động với tinh thần giúp đỡ, tương thân tương ái.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

a) Kết quả đạt được:

Về kết quả SXKD: Năm 2023, tuy hoạt động SXKD gặp nhiều khó khăn và chưa hoàn thành kế hoạch được ĐHCĐ giao nhưng với sự hỗ trợ, chỉ đạo sát sao của Công ty mẹ - Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PetroCons) cùng sự đoàn kết, nỗ lực hết mình của cả tập thể lãnh đạo, CBNV, Người lao động PVC-MS đã đạt được những kết quả nhất định, hoàn thành và hạ thủy thành công 2 chân đế JA và KA của Dự án Gallaf-3 được Chủ đầu tư NOC, Tổng thầu PTSC M&C hài lòng và đánh giá cao; Đặc biệt là PVC-MS đã thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị và có những đóng góp không nhỏ tại Dự án NMNĐ Thái Bình 2 trong việc hoàn thành các hạng mục để khánh thành nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 vào ngày 27/4/2023 đúng thời điểm đất nước đang thiếu

điện theo đúng chỉ đạo của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ.

Về công tác tiếp thị đấu thầu: Ngoài việc vẫn tiếp tục theo đuổi chiến lược tiếp thị chào thầu các dự án trung và dài hạn, trong năm, Công ty đã trúng thầu các gói thầu thi công, như: Gói thầu “Cung cấp dịch vụ chế tạo Khố thượng tầng giàn đầu giếng DH01” của dự án Phát triển mỏ Đại Hùng – giai đoạn 3 với giá trị khoảng 129 tỷ đồng; Gói thầu “Chế tạo chân đế cho Dự án Điện gió ngoài khơi Greater Changhua” với giá trị 291 tỷ. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã ký được hợp đồng các gói thương mại về cung cấp vật tư, phụ kiện cho KNOC/VSP, gia công chế tạo Outfitting cho khách hàng FOCUS (Na Uy), Chế tạo External Platform cho Alpha-ECC và kinh doanh khác thác cơ sở vật chất khác. Tuy vậy, nhìn chung công tác tiếp thị đấu thầu vẫn còn nhiều hạn chế, cần tiếp tục phải tập trung nâng cao chất lượng của đội ngũ đấu thầu, khai thác thông tin dự án khả thi trong và ngoài nước nhằm mang lại những hợp đồng có hiệu quả tốt, phù hợp với quy mô hoạt động SXKD của Công ty..

b) Một số tồn tại, hạn chế:

Công tác thu xếp tín dụng, dòng tiền hoạt động của Công ty để phục vụ công tác chào thầu, đấu thầu các dự án trước và sau khi trúng thầu chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu của gói thầu/dự án do những khó khăn về tài chính tồn tại đã lâu.

Công tác quy hoạch, bố trí mặt bằng bãi cảng để phù hợp với tình hình và yêu cầu của các dự án mới chưa thể triển khai đồng bộ, toàn diện do năng lực tài chính chưa đủ và dự báo về nguồn việc trong tương lai còn gặp nhiều hạn chế, thiếu chắc chắn.

Năng lực cạnh tranh còn thấp, chi phí cao dẫn đến hiệu quả thực hiện dự án không đạt được như mong muốn.

Công nợ phải thu, phải trả khách hàng, chi phí tài chính vẫn còn rất lớn gây áp lực và khó khăn trong việc cân đối dòng tiền của Công ty.

Hạn chế về năng lực: Tại thời điểm hiện tại, năng lực Công ty chưa đáp ứng để tham gia các dự án EPC trong ngành dầu khí với vai trò nhà thầu độc lập.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty:

- Năm 2023, Hội đồng quản trị tập trung giám sát Ban điều hành việc triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, chỉ thị, nghị quyết, quyết định của HĐQT, nghị quyết của ĐHĐCĐ; Giám sát tình hình triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết, quyết định của Công ty mẹ - là đơn vị chủ sở hữu phần vốn chi phối.

- Giám sát các hoạt động của Công ty nhằm thực hiện đảm bảo đúng các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy chế, quy định của Tổng công ty và Pháp luật hiện hành.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp định kỳ và bất thường hoặc lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Tổ chức nhiều cuộc họp mở rộng với Ban điều hành, các Phòng ban, Đơn vị để xem xét, giải quyết những tồn tại, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc kịp thời, đảm bảo công việc được xuyên suốt trong quá trình hoạt động.

- Cùng Ban điều hành tập trung chỉ đạo thi công tốt tại các công trình dự án, đặc biệt là công tác hoàn thiện, quyết toán và bàn giao các dự án, như: Gói A2 và các dịch vụ khác của Dự án Tổ hợp Hóa dầu Long Sơn, Chân đế JA&KA thuộc dự án Gallaf-3, Dự án NMNĐ Thái Bình 2,... đã được Chủ đầu tư ghi nhận và đánh giá cao.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tài chính từ đầu năm để quản lý và kiểm soát dòng tiền. Nỗ lực cùng Ban điều hành tháo gỡ các khó khăn về tài chính, trong công tác thu hồi vốn tại các dự án và đã đạt được các kết quả tích cực, dòng tiền về theo kế hoạch đề ra.

- Cùng Ban điều hành nỗ lực trong công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm các công việc mới, đẩy mạnh hoạt động thương mại dịch vụ và mở rộng thị trường kinh doanh.

- Hội đồng quản trị luôn nỗ lực trong công tác đối ngoại, xây dựng mối quan hệ đối tác bền vững, tin cậy với các chủ đầu tư, các tổ chức tín dụng, ngân hàng, cơ quan quản lý Nhà nước và luôn tích cực tìm kiếm đối tác, thị trường mới.

- Trong năm, HĐQT đã xem xét, phê duyệt sửa đổi, ban hành lại một số quy chế quản lý nội bộ để phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và các quy định mới của pháp luật hiện hành.

- Chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện và áp dụng công cụ đánh giá KPI để đánh giá hiệu suất, kết quả thực hiện công việc của các phòng, ban, đơn vị, các bộ phận và CBCNV;

- Chỉ đạo công tác thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí sản xuất, chi phí quản lý.

- Chỉ đạo công tác tái cơ cấu bộ máy theo hướng tinh gọn bộ phận gián tiếp nhằm nâng cao hiệu quả và tiết giảm chi phí, đồng thời để phù hợp với tình hình mới, định hướng phát triển cũng như nhằm đáp ứng yêu cầu cho hoạt động SXKD và nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty. Trong tháng 02/2023, đơn vị đã hoàn thành xong phương án sắp xếp, tổ chức lại các phòng chức năng và các Đội Xây lắp trực thuộc, theo đó, PVC-MS đã thực hiện cơ cấu lại 05 Phòng chức năng xuống còn 04 Phòng và 01 Tổ, từ 03 Đội xây lắp cơ cấu lại thành 02 Đội, cụ thể:

- Sau khi sắp xếp lại, khối cơ quan văn phòng Công ty hiện có: Phòng Tổ chức - Hành chính; Phòng Tài chính - Kế toán; Phòng Thiết kế - Kỹ thuật; Phòng Kinh tế - Thương mại; Tổ Phát triển kinh doanh và Đấu thầu.

- Các Đơn vị trực thuộc hiện có:

- + 01 Chi nhánh: Xí nghiệp Dịch vụ Cảng;

- + 03 Đội sản xuất: Đội Xây lắp 1, Đội Xây lắp 2, Đội Dịch vụ.

- + 04 Ban điều hành dự án: Ban ĐHDA Long Sơn, Ban ĐHDA Phía bắc, Ban ĐHDA Điện Gió, Ban ĐHDA Đại Hùng (*các Ban này sẽ giải thể sau khi kết thúc dự án*).

- + 01 Đội bảo vệ.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị trong năm 2024:

a) Nhận định về năm 2024:

- Về mặt thuận lợi: Với lợi thế bãi cảng 23ha đã được đầu tư hệ thống nhà xưởng, bến bãi, cầu cảng và các thiết bị chuyên dùng đủ năng lực đáp ứng thi công các dự án/công trình dầu khí và được các khách hàng như: VSP, PTSC, PTSC M&C, JOC, NOC, FOCUS, APHA-ECC,... đánh giá rất cao về năng lực thi công. Ngoài các dự án đang thi công chuyển tiếp từ năm 2023 như: Đại Hùng Phase 3, Điện gió Orsted, Chế tạo External Platform, ... thì các dự án mới cũng nằm trong kế hoạch SXKD năm 2024 của đơn vị như: Block B- Ô mô, Dự án DKI, dự án Lạc Đà vàng, ...

- Về mặt khó khăn: Với sự tham gia của các doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài cùng sự lớn mạnh, phát triển vượt bậc trong những năm gần đây của một số doanh

ngành tư nhân trong nước có vốn đầu tư lớn làm cho thị trường xây lắp và gia công cơ khí ngày càng có xu thế giảm giá và cạnh tranh gay gắt về giá thành, dẫn đến giảm cơ hội trúng thầu và giảm quy mô, phạm vi gói thầu nếu được trao thầu. Bên cạnh đó, nhiều đơn vị hoạt động trong cùng lĩnh vực xây lắp, do thiếu việc làm, vẫn phải chấp nhận rủi ro tham gia thực hiện để duy trì hoạt động sản xuất nên có sự cạnh tranh rất khốc liệt về giá.

b) Kế hoạch SXKD năm 2024:

Trên cơ sở phân tích những thuận lợi, khó khăn trên, Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:



🔑 Các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2024:

Trên cơ sở kế hoạch SXKD xây dựng cho năm 2024, Hội đồng quản trị sẽ cùng Ban điều hành tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Huy động tối đa mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo điều hành, phấn đấu hoàn thành/ hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2024 đề ra.
- Tập trung thực hiện các dự án Đại Hùng Phase 3, Điện gió Orsted, Chế tạo Extenal Platform, ... đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ để bàn giao cho Chủ đầu tư/ Tổng thầu đúng cam kết.
- Chuẩn bị các điều kiện, nguồn lực tốt nhất để có thể triển khai thi công ngay sau khi các dự án mới của Công ty bắt đầu triển khai như Block B – Ô Môn, DKI, đồng thời theo dõi, liên tục cập nhật tình hình các dự án/gói thầu đang chờ kết quả để có phương án bổ sung/thay thế kịp thời nguồn việc đảm bảo kế hoạch năm.
- Tập trung tối đa công tác nghiệm thu, thanh quyết toán, giảm khối lượng dờ dạng và thu hồi vốn tại các công trình/dự án đã triển khai còn tồn đọng công nợ, như: Gói thầu A2 - Dự án Long Sơn, Dự án NMNĐ Thái Bình 2, NMNĐ Sông Hậu 1.
- Đẩy mạnh công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm các công việc mới; Tăng cường năng lực quản lý kỹ thuật, quản lý dự án, chuẩn bị các điều kiện nguồn lực tốt nhất sẵn sàng để triển khai thi công ngay khi trúng thầu các dự án mới.
- Tiếp tục tăng cường hợp tác chặt chẽ với các khách hàng VSP/PTSC/PTSC M&C/POS/FOCUS/ALPHA-ECC/MEPCOM để tìm kiếm các cơ hội công việc. Bám sát các dự án đang trong quá trình chào thầu chờ kết quả để có phương án bổ sung, thay thế kịp thời nguồn công việc đảm bảo mục tiêu SXKD năm 2024 và các năm tiếp theo.
- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động thương mại, cung cấp dịch vụ sửa chữa, duy tu bảo dưỡng (O&M), cung cấp vật tư, phụ kiện cho VSP/KNOC...; Tăng cường tìm kiếm khách hàng, đối tác để khai thác tối đa, hiệu quả máy móc thiết bị.

- Xây dựng phương án và tổ chức bố trí sắp xếp lại Bãi cảng để cho thuê/hợp tác/liên kết với các đối tác nhằm khai thác dự án Bãi cảng Chế tạo Kết cấu kim loại và Thiết bị Dầu khí đảm bảo tối ưu hóa hiệu quả sử dụng và hiệu quả kinh tế của dự án.
- Rà soát, điều chỉnh, cập nhật đơn giá định mức nội bộ phù hợp với thị trường và tăng tính cạnh tranh trong công tác chào thầu.
- Chỉ đạo xây dựng phương án triển khai và giám sát chặt chẽ quá trình thực hiện của từng hợp đồng nhằm đảm bảo tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của Chủ đầu tư/Tổng thầu, đặc biệt là hiệu quả kinh tế, tránh vượt dự toán chi phí dự án trong quá trình thực hiện và khi thực hiện quyết toán công trình.
- Tăng cường công tác thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí sản xuất, chi phí quản lý; kiểm soát, giám sát chặt chẽ chi phí tại các công trình/dự án, quản lý tốt dòng tiền hoạt động của Công ty để đạt hiệu quả sử dụng vốn tối ưu nhất.
- Nâng cao công tác quản trị, đảm bảo công tác điều hành hoạt động SXKD tuân thủ theo đúng quy trình, quy định. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán, quản lý dòng tiền theo từng dự án/gói thầu/hạng mục công việc. Chủ động đàm phán với Chủ đầu tư/Tổng thầu về từng điều khoản thanh toán của hợp đồng/dự án và các hạng mục ưu tiên triển khai đảm bảo nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng vốn.
- Mở rộng quan hệ với các ngân hàng/tổ chức tín dụng, tạo dựng uy tín với các bạn hàng, đối tác hướng tới mục tiêu đảm bảo tài chính, dòng tiền hoạt động của Công ty trong công tác chào giá, đấu thầu cũng như triển khai thực hiện dự án khi trúng thầu.
- Tái cơ cấu lại các khoản nợ, xây dựng kế hoạch, lộ trình trả nợ chi tiết phù hợp với tình hình tài chính của Công ty tránh các vấn đề liên quan đến pháp lý ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp.
- Tái cơ cấu lại danh mục tài sản, máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ để nâng cao hiệu quả hoạt động; xem xét thanh lý những tài sản, máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ hư hỏng không thể khắc phục, vật tư dư thừa không sử dụng đến để bổ sung vốn lưu động cho các hoạt động sản xuất và tái đầu tư.
- Tiếp tục thực hiện các công việc tiếp theo trong phương án tái cơ cấu đã được Công ty mẹ - Tổng công ty PetroCons phê duyệt; Cải tiến mô hình hoạt động nhằm linh hoạt và hiệu quả hơn; Nâng cao năng lực và chất lượng bộ máy quản lý điều hành, các bộ phận chuyên môn, đặc biệt bộ phận làm công tác kế hoạch, thiết kế kỹ thuật, tiếp thị đấu thầu; Thực hiện định biên nhân sự, tinh gọn bộ máy, sắp xếp bố trí lao động hợp lý để tăng năng suất lao động và hiệu quả công việc.
- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ đảm bảo thống nhất, đồng bộ giữa/trong các quy chế, quy định và phù hợp với cơ cấu các phòng chức năng, đơn vị sau khi tổ chức sắp xếp lại, cũng như phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước và thực tế hoạt động của Công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu
1	Vũ Minh Công	Chủ tịch HĐQT	20.255	0,03%

		Đại diện vốn của PetroCons tại PVC-MS	12.000.000	20,0%
		TV HĐQT	6.090	0,01%
2	Đình Văn Hưng	Đại diện vốn của PetroCons tại PVC-MS	10.000.000	16,67%
		TV HĐQT	11.000	0.018%
3	Đình Văn Tân	Đại diện vốn của PetroCons tại PVC-MS	8.584.533	14,31%
4	Phillip H.G.Lim	TV HĐQT	6.261.780	10,44%
5	Trần Minh Ngọc	TV độc lập HĐQT	-	0%

Ghi chú:

- Ông Vũ Minh Công được bầu làm Chủ tịch HĐQT từ ngày 01/12/2023;
- Ông Đình Văn Hưng thôi làm Chủ tịch HĐQT từ ngày 01/12/2023;
- Ông Trần Minh Ngọc được bầu làm TV độc lập HĐQT từ ngày 28/4/2023;
- Ông Lê Minh Hải thôi làm TV độc lập HĐQT từ ngày 28/4/2023.

b) Các tiêu ban của Hội đồng quản trị: Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

📌 Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2023, từng thành viên HĐQT đã thực hiện vai trò nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, quy chế làm việc, chương trình hoạt động và phân công nhiệm vụ của HĐQT, cũng như các quy định khác của pháp luật có liên quan trong công tác quản lý hoạt động SXKD. Đồng thời giám sát nhiệm vụ quản lý, điều hành của Ban giám đốc thông qua việc: Tham gia các hoạt động của HĐQT; Tham gia hoặc ủy quyền tham gia các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp khác; Có ý kiến đề HĐQT ban hành các văn bản, nghị quyết, quyết định của HĐQT.

📌 Tổng kết các cuộc họp, nghị quyết và quyết định của HĐQT:

- Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức 14 cuộc họp và thực hiện 48 Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản các thành viên HĐQT để thông qua 24 Nghị quyết và 35 Quyết định quan trọng, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo khác liên quan đến các mặt hoạt động SXKD của Công ty;
- Các nghị quyết, quyết định của HĐQT đã ban hành trong năm 2023 được thể hiện chi tiết tại Báo cáo quản trị Công ty số 11/BC-KCKL-HĐQT ngày 23/01/2022 gửi UBCKNN, SGDK Hà Nội (HNX) và được công bố thông tin trên website Công ty;
- Ngoài các cuộc họp định kỳ và bất thường, HĐQT còn thường xuyên trao đổi, giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công việc của HĐQT và việc thực hiện của Ban điều hành đối với các chỉ thị, nghị quyết, quyết định của HĐQT trong hoạt động SXKD.

📌 Về công tác chỉ đạo hoạt động SXKD:

- Năm 2023, Hội đồng quản trị tập trung giám sát Ban điều hành việc triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, chỉ thị, nghị quyết, quyết định của HĐQT, nghị quyết của ĐHCĐ; Giám sát tình hình triển khai

thực hiện các chủ trương, nghị quyết, quyết định của Công ty mẹ - Chủ sở hữu vốn chi phối.

- Giám sát các hoạt động của Công ty và các Đơn vị trực thuộc nhằm đảm bảo theo đúng các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Pháp luật, các quy chế, quy định của Tổng công ty Mẹ và của Công ty.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp định kỳ và bất thường hoặc lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Tổ chức nhiều cuộc họp mở rộng với Ban điều hành, các Phòng ban, Đơn vị để xem xét, giải quyết những tồn tại, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc kịp thời nhằm đảm bảo công việc được xuyên suốt trong quá trình hoạt động.

- Cùng Ban điều hành tập trung chỉ đạo thi công tốt tại các công trình dự án, đặc biệt là các dự án: Tổ hợp Hóa dầu Long Sơn - Gói A2, Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đã được Chủ đầu tư đánh giá rất cao và đang nỗ lực để hoàn tất công tác bàn giao, quyết toán dự án.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tài chính từ đầu năm để quản lý và kiểm soát dòng tiền. Nỗ lực cùng Ban điều hành tháo gỡ các khó khăn về tài chính, trong công tác thu hồi vốn tại các dự án và đã đạt được các kết quả tích cực, dòng tiền về theo kế hoạch đề ra.

- Cùng Ban điều hành nỗ lực trong công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm các công việc mới, đẩy mạnh hoạt động thương mại dịch vụ và mở rộng thị trường kinh doanh.

- Hội đồng quản trị luôn nỗ lực trong công tác đối ngoại, xây dựng mối quan hệ đối tác bền vững, tin cậy với các chủ đầu tư, các tổ chức tín dụng ngân hàng, cơ quan quản lý Nhà nước và luôn tích cực tìm kiếm đối tác, thị trường mới.

- Trong năm, HĐQT đã xem xét, phê duyệt sửa đổi, ban hành lại một số quy chế quản lý nội bộ để phù hợp với tình hình thực tế, các quy định mới của pháp luật hiện hành.

- Chỉ đạo công tác tái cơ cấu bộ máy theo hướng tinh gọn bộ phận gián tiếp nhằm nâng cao hiệu quả và tiết giảm chi phí, đồng thời để phù hợp với tình hình mới, định hướng phát triển cũng như nhằm đáp ứng yêu cầu cho hoạt động SXKD và nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty. Công ty đã xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại các phòng chức năng và các Đội Xây lắp trực thuộc đã được Công ty mẹ chấp thuận phương án vào tháng 02/2023, theo đó, PVC-MS đã thực hiện cơ cấu lại 05 Phòng chức năng xuống còn 04 Phòng, từ 03 Đội Xây lắp cơ cấu lại thành 02 Đội, cụ thể:

- Khối cơ quan văn phòng Công ty:

- Sắp xếp, cơ cấu lại 03 Phòng chức năng, gồm: Phòng Thiết kế - Quản lý Kinh tế, Phòng Thương mại, Phòng Quản lý Chất lượng và An toàn thành 02 Phòng chức năng: Phòng Thiết kế - Kỹ thuật và Phòng Kinh tế - Thương mại.

- Sau khi thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại, khối cơ quan Công ty gồm có 04 phòng chức năng gồm: Phòng Tổ chức - Hành chính; Phòng Tài chính - Kế toán; Phòng Thiết kế - Kỹ thuật; Phòng Kinh tế - Thương mại.

- Các Đơn vị trực thuộc:

- Sáp nhập Đội Xây lắp 3 và Đội Xây lắp 5 thành Đội Xây lắp 2.

- Sau khi thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại, các Đơn vị trực thuộc Công ty gồm:

- + 01 Chi nhánh – Xí nghiệp Dịch vụ Cảng.
- + 03 Đội sản xuất: Đội Xây lắp 1, Đội Xây lắp 2, Đội Dịch vụ.
- + 04 Ban điều hành dự án: Ban ĐHDA Long Sơn, Ban ĐHDA Phía bắc, Ban ĐHDA Gallaf 3, Ban ĐHDA Đại Hùng Phase 3 (các ban này sẽ giải thể sau khi kết thúc dự án);

- + 01 Đội bảo vệ.

- Thành lập 01 “Tổ phát triển kinh doanh và đấu thầu” do Giám đốc Công ty trực tiếp quản lý, chỉ đạo để thực hiện công tác tiếp thị, khai thác thị trường, tìm kiếm dự án/công việc mới cho Công ty và để nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả các gói thầu mà Công ty tham gia.

- Chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện và áp dụng công cụ đánh giá KPI để đánh giá hiệu suất, kết quả thực hiện công việc của các phòng ban, đơn vị, các bộ phận và CBNV;

- Chỉ đạo công tác thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí sản xuất, chi phí quản lý.

📌 Về công tác quản lý sử dụng vốn:

- Theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023, tại ngày 31/12/2023 vốn điều lệ của PVC-MS là 600 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu 118,6 tỷ đồng. Vốn chủ sở hữu giảm do lỗ lũy kế của các năm trước và do năm 2023 khó khăn về công việc, Công ty không có các dự án đủ lớn đáp ứng quy mô SXKD hiện tại và đủ để bù đắp các chi phí cố định hàng năm, đặc biệt là chi phí khấu hao lớn về cơ sở vật chất Bãi cảng, máy móc thiết bị. Đến thời điểm hiện tại PVC-MS đang âm vốn điều lệ 481,404 tỷ đồng. Công ty vẫn đang nỗ lực tiếp thị tìm kiếm các công việc mới và đặt kế hoạch, mục tiêu theo từng giai đoạn nhằm khôi phục lại vốn chủ sở hữu ít nhất bằng Vốn điều lệ Công ty.

- Về các khoản đầu tư góp vốn trước đây, như phần vốn góp 5 tỷ đồng, tương đương 2,63% vốn điều lệ tại Công ty CP Khách sạn Lam Kinh từ năm 2011, đến nay PVC-MS vẫn chưa tìm được đối tác để nhận chuyển nhượng, khoản vốn góp này đã được trích lập dự phòng 100% năm 2019; Đối với 5.000 cổ phần, tương đương 50 triệu đồng vốn góp của PVC-MS tại PV-PIPE, Công ty tiếp tục giữ nguyên vốn đầu tư theo cam kết.

📌 Về công tác quan hệ cổ đông:

- Công tác quan hệ cổ đông luôn được HĐQT quan tâm chú trọng. Công ty tuân thủ việc công bố thông tin theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán và các quy định khác của pháp luật có liên quan đối với công ty niêm yết.

- Giá trị và khối lượng giao dịch trung bình cổ phiếu PXS trong năm 2023 đã tăng trưởng lên rất nhiều lần so với các năm trước đây. Hiện cổ phiếu PXS đang giao dịch trên sàn UPCOM thuộc Sở GDCK Hà Nội.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

- Các thành viên HĐQT độc lập làm việc theo chế độ không thường xuyên.
- Các thành viên HĐQT độc lập tham dự/ ủy quyền tham dự các buổi họp của Hội đồng quản trị, trả đầy đủ các phiếu xin ý kiến của Hội đồng quản trị.
- Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ của HĐQT.

e) Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT Công ty đều có kinh nghiệm về quản lý và đã được đào tạo về quản trị kinh doanh/ quản trị doanh nghiệp tại thời điểm được bầu/ bổ nhiệm.

2. Ban kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu
1.	Nguyễn Thị Thùy Trang	Trưởng BKS	8	0,0001%
2.	Hoàng Văn Hải	Thành viên BKS	-	-
3.	Nguyễn Thị Thu Anh	Thành viên BKS	-	-

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Hoạt động của Ban kiểm soát tuân thủ đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp, luôn đảm bảo tính trung thực, khách quan;

- Ban kiểm soát giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2023 và các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT PVC-MS ban hành.

- Kiểm tra, giám sát công tác lập các Báo cáo kiểm kê, Báo cáo tài chính quý, năm 2023. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023.

- Thường xuyên phối hợp với HĐQT, Ban giám đốc trong việc xây dựng, chỉnh sửa các quy chế/ quy định của Công ty nhằm làm cơ sở pháp lý cho công tác quản lý điều hành SXKD của Công ty.

- Thường xuyên tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc, các cuộc họp giao ban Công ty.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Tổng công ty PetroCons.

- Họp Ban kiểm soát mỗi quý 01 lần.

➤ Kết quả giám sát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Ban giám đốc trong việc thực thi các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được Ban giám đốc triển khai nghiêm túc kịp thời.

- Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

➤ Kết quả giám sát đối với hoạt động của Ban giám đốc:

- Ban giám đốc đã bám sát và triển khai kịp thời các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Công ty, các chỉ đạo của Tổng công ty PetroCons;

- Ban giám đốc duy trì thường xuyên họp giao ban tháng. Thành phần dự họp đầy đủ, nội dung họp tập trung giải quyết các vướng mắc trong công tác quản lý, điều hành;

- Ban giám đốc đã quyết liệt chỉ đạo trong công tác nghiệm thu, thanh quyết toán và thu hồi công nợ tại các công trình, dự án.

- Ban giám đốc kiểm tra giám sát thường xuyên các dự án, chỉ đạo sát sao và kịp thời giải quyết các vướng mắc đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình;
- Ban giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong công tác quản lý điều hành hoạt động SXKD, có những giải pháp quyết liệt để chấn chỉnh và nâng cao công tác quản lý, cũng như tiết giảm chi phí.

✦ Đối với công tác cổ đông:

Các thông tin về hoạt động SXKD của Công ty, đều được công bố đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định hiện hành trên trang website www.pvc-ms.vn.

✦ Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các Phòng chức năng, bộ phận của Công ty đã phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình SXKD, cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát khi có yêu cầu.
- Thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm soát nắm bắt được tình hình hoạt động SXKD của Công ty và các đơn vị trực thuộc, đã đưa ra các ý kiến với HĐQT, Ban giám đốc và các đơn vị có liên quan về các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, góp phần nâng cao hiệu quả, an toàn SXKD.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2023 đã thông qua kế hoạch chi phí tiền lương, phụ cấp, thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát là 1.467.000.000 đồng, thực chi trong năm 1.373.429.000 đồng, bằng 93,62% kế hoạch năm, cụ thể:

- Tiền lương, phụ cấp, thù lao của Ban kiểm soát theo kế hoạch năm 2023 là 453.600.000 đồng, thực chi trong năm 415.514.000 đồng, bằng 91,6% kế hoạch năm.

(Chi tiết được thể hiện trong Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023)

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Đình Văn Hưng		126.290	0,21%	6.090	0,01%	Bán

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty luôn tuân thủ và thực hiện đúng các quy định hiện hành của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty đối với công ty đại chúng niêm yết.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

- 1. Ý kiến kiểm toán:** (Chi tiết tại Báo cáo tài chính kiểm toán 2023).
- 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:**

(Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công ty đã được công bố thông tin và đăng tải đầy đủ trên website của PVC-MS tại chuyên mục “Quan hệ cổ đông”).

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY**

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT HN;
- HĐQT, BGD, BKS;
- Lưu: VT, TCKT.



PHAN KHẮC MÃN